

**PHỤ LỤC SỐ 04**  
**APPENDIX 04**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**ANNUAL REPORT**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)*  
*(Promulgated with the Circular No 155/2015/TT-BTC on October 06, 2015 of the Ministry of Finance guiding the Information disclosure on securities markets)*

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ NHÂN LỰC VIỆT NAM**  
**Năm 2017**

---

## MỤC LỤC

<b>I. THÔNG TIN CHUNG.....</b>	<b>4</b>
1. Thông tin khái quát.....	4
1.1 Thông tin doanh nghiệp.....	4
1.2 Quá trình hình thành và phát triển.....	4
1.3 Các sự kiện nổi bật trong năm.....	5
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:.....	6
2.1 - Ngành nghề kinh doanh:.....	6
2.2. Địa bàn kinh doanh.....	6
❖ Dự án hầm giao thông tại Algeria.....	6
❖ Dự án Thủy điện Ulu jelai tại Malaysia.....	7
❖ Dự án Thủy điện Xayabury tại Lào.....	8
❖ Dự án Thủy điện Xepian Xenamnoy tại Lào.....	9
❖ Dự án Thủy điện Sendje Ghine – Xích đạo tại Ghine – Xích đạo.....	10
❖ Dự án thi công xây dựng Thủy điện Nậm ngừng.....	11
❖ Dự án Thủy lợi Ngàn Trươi.....	11
❖ Dự án Hồ Bùn đỏ - Nhà máy Alumin Nhân Cơ.....	12
❖ Dự án Hồ Cầu Tư - Nhà máy Alumin Nhân Cơ.....	13
❖ Dự án Xây dựng hầm lò Than Khe Chàm.....	14
❖ Dự án hồ chứa nước Bàn Mòng.....	15
❖ Dự án thi công xây dựng hầm đường bộ qua Đèo cả.....	15
❖ Dự án thi công xây dựng mở rộng hầm Hải Vân 2.....	16
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh Doanh và bộ máy quản lý.....	17
3.1. Sơ đồ tổ chức.....	17
3.2. Đại hội đồng cổ đông.....	18
3.3. Hội đồng quản trị.....	18
3.4. Ban Kiểm soát.....	18
3.5. Ban Tổng Giám đốc.....	19
3.6. Các Phòng ban chức năng.....	20
3.7. Tổng quan về nhân sự.....	21
3.8. Công ty con, công ty liên kết.....	22
4. Định hướng phát triển.....	25
5. Các rủi ro.....	26

<b>PHẦN II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM.....</b>	<b>27</b>
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	27
1.1. <i>Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm</i> .....	27
1.2. <i>Tình hình thực hiện so với kế hoạch</i> .....	29
2. Tổ chức và Nhân sự.....	29
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án: .....	30
3.1 <i>Các khoản đầu tư</i> .....	31
3.2 <i>Khái quát tình hình hoạt động trong năm của các công ty con, công ty liên kết</i> .....	31
4. Tình hình tài chính: .....	34
4.1. <i>Tình hình tài chính</i> .....	34
4.2. <i>Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu</i> .....	36
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu .....	37
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty .....	39
<b>PHẦN III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC.....</b>	<b>41</b>
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh .....	41
2. Tình hình tài chính.....	42
3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.....	42
3.1. <i>Nhận định tình hình kinh tế - xã hội năm 2018</i> .....	42
3.2. <i>Kế hoạch SXKD năm 2018</i> .....	43
3.3. <i>Phương hướng hoạt động năm 2018</i> .....	43
3.4. <i>Giải pháp thực hiện kế hoạch 2018</i> .....	44
<b>PHẦN IV, BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....</b>	<b>45</b>
1. Đánh giá kết quả thực hiện 2017 và kế hoạch 2018.....	45
1.1. <i>Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017</i> .....	45
1.2. <i>Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018</i> .....	46
<b>PHẦN V. TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY .....</b>	<b>47</b>
1. Hội đồng quản trị.....	47
1.1. <i>Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị</i> .....	47
1.2. <i>Hoạt động của Hội đồng quản trị</i> .....	48
2. Ban kiểm soát.....	51
2.1. <i>Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát</i> .....	51
2.2. <i>Hoạt động của Ban kiểm soát</i> .....	51
2.3. <i>Đánh giá về tình hình hoạt động công ty trong năm 2017</i> .....	51



3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát .....	53
3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích.....	53
3.2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ .....	53
3.3. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác.....	54
3.4. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty .....	54
<b>PHẦN VI, BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2017 (Đã kiểm toán) .....</b>	<b>54</b>



## I. THÔNG TIN CHUNG

### 1. Thông tin khái quát

#### 1.1 Thông tin doanh nghiệp

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ NHÂN LỰC VIỆT NAM**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: **0102307343**
- Vốn điều lệ: **172.000.000.000 VND**
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: **172.000.000.000 VND**
- Địa chỉ: **Ô 60A, Khu ĐG QSD đất, đất 3ha, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội**
- Số điện thoại: **(84-024) 3573 8555**
- Số fax: **(84-024) 3856 4666**
- Email: **[info@cmvietnam.vn](mailto:info@cmvietnam.vn)**
- Website: **[www.cmvietnam.vn](http://www.cmvietnam.vn)**
- Mã cổ phiếu (nếu có): **CMS**
- Số lượng cổ phiếu niêm yết: **17.200.000 cổ phiếu**
- Sàn giao dịch chứng khoán: **HNX**
- Logo: 


#### 1.2 Quá trình hình thành và phát triển

**2017:** Tham gia góp vốn thành lập và trở thành công ty mẹ Công ty cổ phần CM Nha Trang có địa chỉ trụ sở chính tại 47/10, Nguyễn Thiện Thuật, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Công ty cổ phần CM Nha Trang hoạt động chính trong lĩnh vực dịch vụ du lịch khách sạn.

**2016:** CMVietnam tăng tỷ lệ sở hữu trở thành công ty mẹ của Công ty Cổ phần Xây lắp môi trường – TKV. Cũng trong năm nay, CMVietnam đã ký kết và triển khai thực hiện các hợp đồng thi công một số hạng mục thuộc dự án Đầu tư xây dựng hầm đường bộ qua Đèo cả, Quốc lộ 1, tỉnh Phú Yên và Khánh Hòa.

**2015:** CMVietnam đã tăng vốn điều lệ thành công từ 80 tỷ đồng lên 172 tỷ đồng. Chính thức trở thành cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Xây lắp môi trường – TKV. Cũng trong năm 2015, CMVietnam đã ký kết và triển khai thực hiện 01 trong 02 hợp đồng thi công hạng mục bê tông Nhà máy và bê tông đập dự án Thủy điện Sendje với Tổng thầu Douglas ALLIANCE, tổng giá trị hợp đồng là 20,6 triệu USD.

**2014:** CMVietnam tăng vốn điều lệ thành công từ 50 tỷ đồng lên 80 tỷ đồng. Chính thức chuyển từ mô hình nhận thầu nhân công quốc tế sang mô hình nhà thầu xây lắp quốc tế bằng việc ký kết và triển khai hợp đồng dự án thủy điện Xepian Xenamnoy tại Lào.

**2013:** Công ty đã kích hoạt thành công nhận diện thương hiệu mới: ; chính thức đổi tên thành: Công ty Cổ phần Xây dựng và Nhân lực Việt Nam; Đồng thời triển khai thành công mô hình nhận thầu nhân công trọn gói tại dự án thủy điện Xayabury – Lào.

**2012:** CMS tăng vốn điều lệ thành công từ 25 tỷ đồng lên 50 tỷ đồng. Kỷ niệm 5 năm thành lập Công ty và Ký hợp đồng với đối tác Salini cung cấp lao động kỹ thuật triển khai dự án thủy điện Ulu Jelai tại Malaysia.

**2011:** Công ty được UBCK Nhà nước cấp giấy chứng nhận số 113/GCN-UBCK ngày 11/11/2011 về việc chào bán cổ phiếu ra công chúng tăng vốn điều lệ từ 25 tỷ đồng lên 50 tỷ đồng. Ký được 2 hợp đồng xây lắp lớn với Tập đoàn Than Khoáng sản và Bộ No và PTNT.

**2010:** Niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX), ngày 29/11/2010 cổ phiếu của Công ty Cổ phần Cavico Xây dựng Nhân lực và Dịch vụ đã chính thức chào sàn với mã chứng khoán: CMS. Tổng số cổ phiếu niêm yết là 2.500.000 cổ phiếu tương đương với giá trị là 25.000.000.000 đồng.

**2009:** Công ty đã bắt đầu triển khai xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 và đã được BSI Việt Nam cấp chứng nhận.

**2008:** CMS đã được Bộ Lao động Thương binh và Xã hội cấp giấy phép đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài số 179/GP-BLĐTB&XH ngày 18/12/2008. Công ty đã trở thành một trong 150 doanh nghiệp được hoạt động trong lĩnh vực đưa người Việt Nam đi làm việc tại nước ngoài, hoàn thiện mô hình nhà thầu nhân công chuyên nghiệp đầu tiên ở Việt Nam với đối tác Nhật Bản.

**2007:** Công ty Cổ phần Cavico Xây dựng Nhân lực và Dịch vụ (CMS) được thành lập ngày 02 tháng 07 năm 2007 tiền thân là Công ty Cavico Cung ứng Nhân lực, được góp vốn bởi các cổ đông sáng lập bao gồm: Công ty Cavico Xây dựng Cầu hầm và các cổ đông là thể nhân với mức vốn điều lệ ban đầu là 6 tỷ đồng.

### **1.3 Các sự kiện nổi bật trong năm**

Tháng 02/2017: Ký kết hợp đồng thi công sửa chữa đường hầm băng tải nhà máy xi măng Nghi Sơn có giá trị 11,6 tỷ đồng với Công ty TNHH Xi măng Nghi Sơn.

Cùng chủ đầu tư Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng thủy lợi 4 tổ chức lễ chặn dòng đợt 3, công trình hồ đầu mối chứa nước Ngàn trươi thuộc dự án hệ thống thủy lợi Ngàn trươi – Cẩm Trang, huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh.

Cũng trong tháng 2/2017, cùng với liên danh nhà thầu Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Cầu đường Sài Gòn, tổ chức lễ khởi công dự án mở rộng hầm đường bộ Hải Vân 2 – gói thầu HV2-XL2.1.

Tháng 4/2017: Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

Tháng 7/2017: Ký kết hợp đồng thi công dự án mở rộng thủy điện Nậm ngừm 1 – Lào có giá trị 5,8 triệu đô la Mỹ với Tập đoàn HAZAMA ANDO (Nhật Bản).



Tháng 8/2017: Ký kết bổ sung hợp đồng tại dự án Xepian Xenamnoy – Lào với giá trị tăng thêm 5 triệu đô la Mỹ.

Tháng 09/2017: Tham gia góp vốn thành lập công ty và trở thành công ty mẹ Công ty cổ phần CM Nha trang hoạt động trong lĩnh vực khách sạn du lịch có trụ sở chính tại số 47/10, Nguyễn Thiện Thuật, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Thay đổi trụ sở làm việc công ty về Tòa nhà CMVietnam tại số 60A, Khu ĐG QSD đất, đất 3ha, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Hoàn thành cơ bản và đưa vào sử dụng công trình đầu tư xây dựng tòa nhà trụ sở và nhà ở cán bộ Công ty cổ phần Xây dựng và Nhân lực Việt Nam tại ô 60A, Khu ĐG QSD Đất, đất 3ha, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Tháng 10/2017: Cùng với thành viên liên danh là Công ty cổ phần Xây lắp thương mại Delta đã tổ chức lễ khởi công dự án Xây dựng cống lấy nước, nhà quản lý và tràn xả lũ số 2, tiểu dự án sửa chữa, ngân cấp Hồ Núi Một. Dự án có giá trị 52.2 tỷ đồng.

Tháng 12/2017: Chính thức trở thành cổ đông lớn của Công ty cổ phần Đầu tư hạ tầng VietinF, là đơn vị hoạt động trong lĩnh vực đầu tư khai thác hệ thống thu phí tự động.

## **2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:**

### **2.1 - Ngành nghề kinh doanh:**

Các ngành nghề kinh doanh hoặc sản phẩm, dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất

- ◇ Xây dựng công trình hạ tầng trong và ngoài nước;
- ◇ Xây dựng đường hầm;
- ◇ Xây dựng công trình giao thông;
- ◇ Kinh doanh buôn bán vật liệu xây dựng, máy móc thiết bị;

### **2.2. Địa bàn kinh doanh**

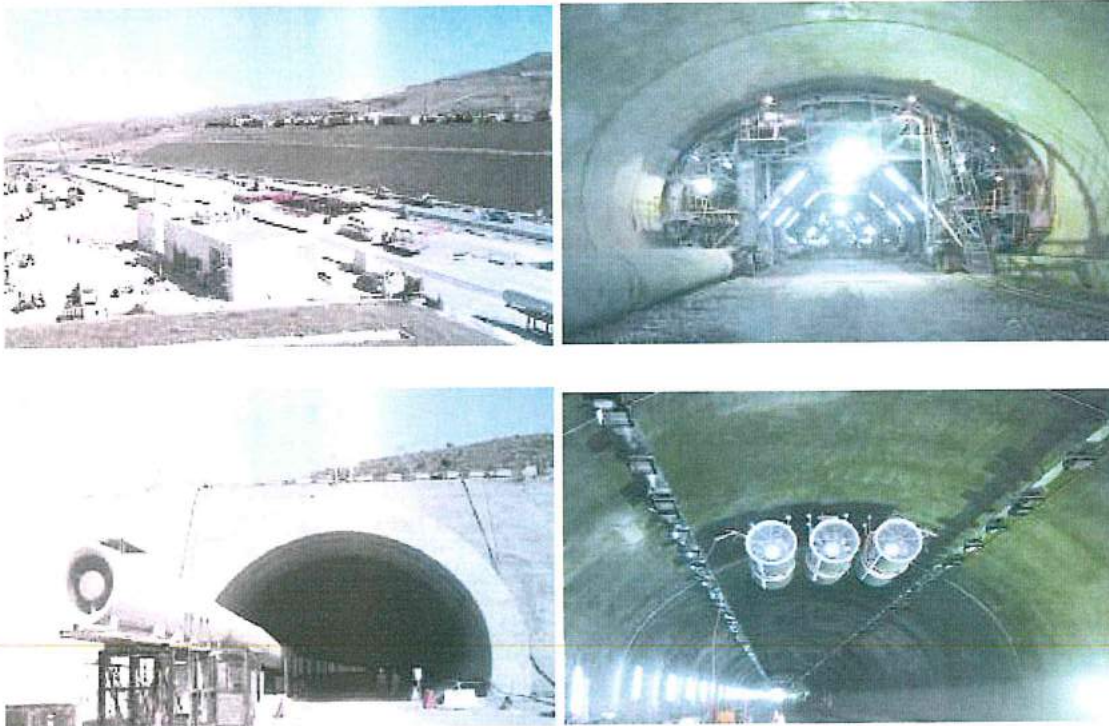
Qua nhiều năm xây dựng và phát triển, từ mô hình nhà thầu nhân công tại nước ngoài, trong những năm gần đây, Công ty đã chủ động đàm phán, ký kết và tổ chức triển khai thi công nhiều hợp đồng trong và ngoài nước. Công ty cũng đã nhận được sự đánh giá cao của các nhà thầu chính, các chủ đầu tư của các dự án mang tính quốc tế ở trong và ngoài nước. Một số dự án tiêu biểu Công ty đã và đang thực hiện như sau:

#### **❖ Dự án hầm giao thông tại Algeria**

- Tên dự án: Dự án Đường hầm Giao thông tại Algeria
- Địa điểm: Thành phố Constatine, Algeria
- Giá trị hợp đồng: 461,9 tỷ đồng.



- Thời gian thi công: 08 năm (từ tháng 04/2007 đến tháng 06/2015)
- Chủ đầu tư: Bộ Giao thông vận tải Algeria
- Nhà thầu chính: Tổ hợp nhà thầu COJAAL (Kajima Taisa - Obayashi - Meada).
- Hạng mục thi công: Tuyến đường hầm Giao thông. Đây là dự án Cao tốc Đông - Tây tại Algeria, tổng chiều dài tuyến đường khoảng 1.200 Km. CM Việt Nam thi công 2 tuyến đường hầm đôi với tổng chiều dài 4,6km thuộc gói thầu 4.2.2; đào đắp cơ hai bên đường cao tốc. Với Hợp đồng này, CM Vietnam đã cung cấp gần 600 Cán bộ, kỹ sư và lao động có tay nghề cao.
- Hình ảnh dự án:



#### ❖ Dự án Thủy điện Ulu jelai tại Malaysia

- Tên dự án: Dự án Hầm thủy điện Ulu Jelai - Malaysia
- Địa điểm: Ulu Jelai, Cameron Highlands, Pahang, Malaysia.
- Công suất nhà máy: 382MW
- Giá trị hợp đồng: 32 tỷ đồng
- Thời gian thi công: 03 năm (từ tháng 04/2012 đến tháng 02/2015)
- Chủ đầu tư: Tập đoàn Salini - Italia

- Hạng mục thi công: Thi công đường hầm dẫn nước Thủy điện (Tuyến đường hầm dẫn nước dài 26km; tuyến đập; nhà máy). CM Việt Nam cung cấp thợ vận hành các loại máy thi công hầm: Máy khoan hầm (Jumbo); Máy đào; Máy phun Bê tông Robot.

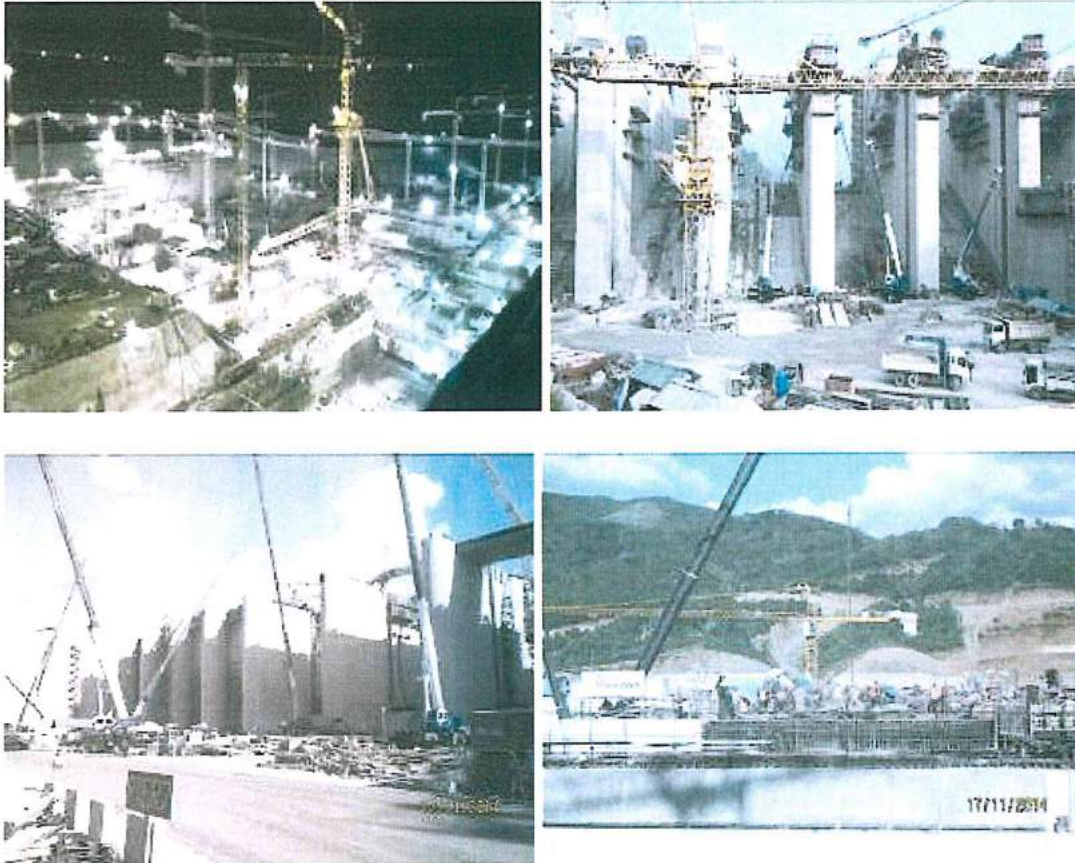
- Hình ảnh dự án:



#### ❖ Dự án Thủy điện Xayabury tại Lào

- Tên dự án: Dự án đập thủy điện Xayaburi – Lào
- Địa điểm: Tỉnh Xayabury - CHDCND Lào
- Giá trị hợp đồng: 80 tỷ VNĐ
- Thời gian thi công: 2 năm (T03/2013 đến T02/2015);
- Chủ đầu tư: Công ty TNHH Ch.Karnchang (Thái Lan).
- Hạng mục thi công: Thi công hạng mục đổ bê tông tuyến đập tràn, sân tiêu năng, nhà máy; Tổng khối lượng Bê tông dự kiến: 160.000 m3;
- Hình ảnh dự án:





#### ❖ Dự án Thủy điện Xepian Xenamnoy tại Lào

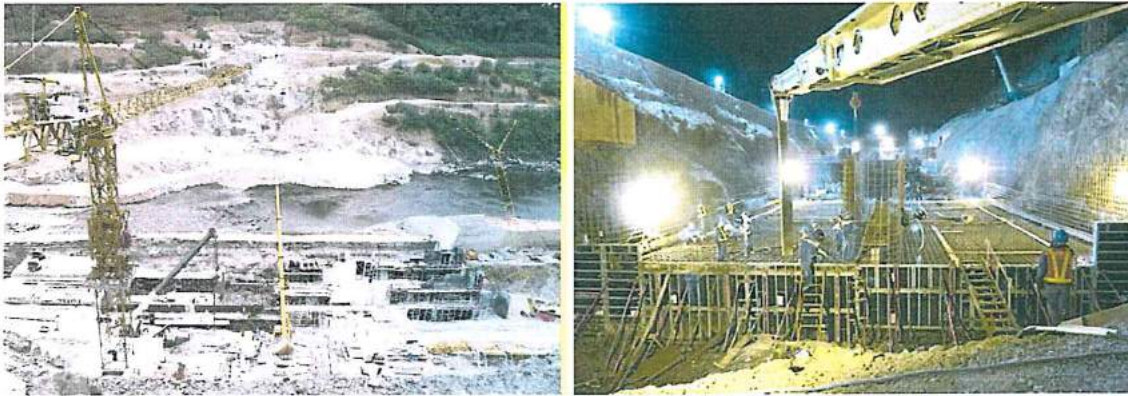
- Tên dự án: Dự án thủy điện Xe-pian Xenamnoy
- Địa điểm: Sông Xenamnoy thuộc hai tỉnh Champask và Attapeu - Lào
- Công suất nhà máy: 420MW
- Giá trị hợp đồng: 12 triệu USD
- Thời gian thi công: 03 năm (từ tháng 07/2014 đến tháng 03/2017). Tiếp tục tăng các hạng mục thi công bổ sung và gia hạn hợp đồng đến 2019.
- Chủ đầu tư: Liên doanh Lào - Hàn Quốc - Thái Lan (gọi tắt là: XNPC)
- Nhà thầu chính: SK Engineering & Construction, .Ltd (Hàn Quốc)
- Hạng mục thi công: Đào, đắp, bê tông Nhà máy, đường ống áp lực và trạm phân phối điện.
- Hình ảnh dự án:





❖ **Dự án Thủy điện Sendje Ghine – Xích đạo tại Ghine – Xích đạo**

- Tên dự án: Dự án thủy điện Sendje – Ghine – Xích đạo
- Địa điểm: Sông Wele – Thị trấn Sendje – thành phố Bata – nước Cộng hòa Ghine – Xích đạo
- Công suất nhà máy: 200MW
- Giá trị hợp đồng: 20,6 triệu USD
- Thời gian thi công: 02 năm (2015 đến 2017)
- Chủ đầu tư: Chính phủ nước Cộng hòa Ghine – Xích đạo
- Nhà thầu chính: Duglas ALLIANCE Co.,Ltd - England
- Hạng mục thi công: Bê tông nhà máy và bê tông đập.
- Hình ảnh dự án:



❖ **Dự án thi công xây dựng Thủy điện Nặm ngừng**

- Tên dự án: Dự án Thủy điện Nặm ngừng 1
- Địa điểm: Keo oudom District, Vientiane Province, Laos
- Giá trị hợp đồng: 5,8 tr đô la Mỹ
- Thời gian thi công: Từ tháng 07/2017 đến tháng 12/2020
- Chủ đầu tư: Electricite' Du Laos (EDL)
- Hình ảnh dự án:



❖ **Dự án Thủy lợi Ngàn Trươi**

- Tên dự án: Dự án Ngàn Trươi
- Địa điểm: Huyện Vũ Quang – Hà Tĩnh
- Giá trị hợp đồng: 502,7 tỷ đồng
- Thời gian thi công: Từ tháng 12/2011 đến tháng 07/2015



- Chủ đầu tư: Ban Quản lý đầu tư và xây dựng thủy lợi 4 – Bộ No & PTNT và UBND tỉnh Hà Tĩnh
- Hạng mục thi công: Công trình lấy nước số 1 (Tuynel 1) – tiểu công trình đầu mối Hồ chứa nước Ngàn Trươi; Kênh dẫn dòng; Đê quay; Công trình lấy nước số 2 (Tuynel 2).
- Hình ảnh dự án:



❖ **Dự án Hồ Bùn đỏ - Nhà máy Alumin Nhân Cơ**

- Tên dự án: Dự án Hồ Bùn đỏ - Nhà máy Alumin Nhân Cơ
- Địa điểm: Huyện Đăk Rlấp – Đăk Nông
- Giá trị hợp đồng: 83,8 tỷ đồng.
- Thời gian thi công: Từ tháng 11/2013 đến tháng 06/2015
- Chủ đầu tư: Tập Đoàn Than và Khoáng sản - Vinacomin
- Hạng mục thi công: Thi công hạng mục lòng hồ công trình Hồ bùn đỏ, Nhà máy sản xuất Alumin Nhân cơ - Đăk Nông.
- Hình ảnh dự án:





❖ **Dự án Hồ Cầu Tư - Nhà máy Alumin Nhân Cơ**

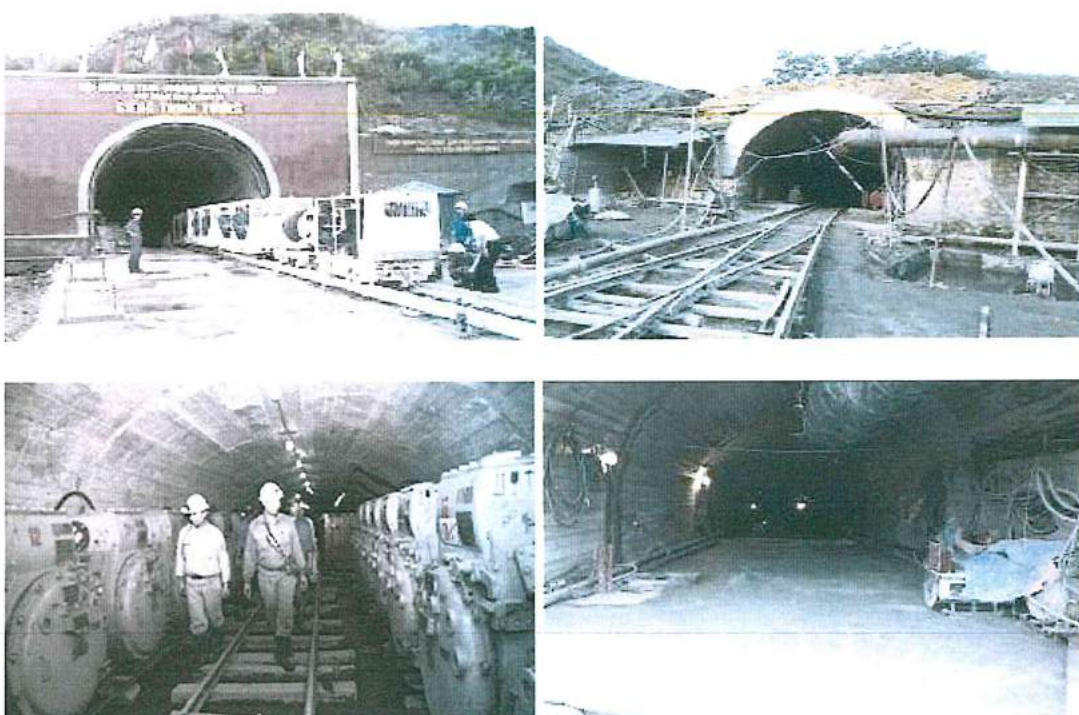
- Tên dự án: Dự án Hồ Cầu Tư - Nhà máy Alumin Nhân Cơ
  - Địa điểm: Huyện Đắk R'Lấp – Đắk Nông
  - Giá trị hợp đồng: 45,7 tỷ đồng.
  - Chủ đầu tư: Tập đoàn Than và Khoáng sản - Vinacomin
- 
- Hạng mục thi công: Thi công xây dựng đập ngăn nước Hồ Cầu Tư, Nhà máy sản xuất Alumin Nhân cơ - Đắk Nông.
  - Hình ảnh dự án:





#### ❖ Dự án Xây dựng hầm lò Than Khe Chàm

- Tên dự án: Dự án Xây dựng Hầm lò than Khe Chàm.
- Địa điểm: Phường Mông Dương, TP Cẩm Phả, Quảng Ninh
- Giá trị hợp đồng: 151,3 tỷ VNĐ.
- Thời gian thi công: Từ tháng 04/2011 đến tháng 09/2018
- Chủ đầu tư: Công ty TNHH MTV Khe Chàm III – Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam – Vinacomin.
- Hạng mục thi công: Thi công đổ bê tông gia cố vỏ lò và sân ga mức -300 m than Khe Chàm III.
- Hình ảnh dự án:





❖ **Dự án hồ chứa nước Bản Mòng**

- Tên dự án: Dự án Xây dựng hồ chứa nước Bản Mòng, tỉnh Sơn La.
- Địa điểm: Thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
- Giá trị hợp đồng: 82,7 tỷ VNĐ.
- Thời gian thi công: Từ tháng 09/2013 đến tháng 09/2014
- Chủ đầu tư: Bộ Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam
- Hạng mục thi công: Đập tràn, dẫn dòng thi công, mặt bằng và đường thi công, đường quản lý và đường ống thép.



❖ **Dự án thi công xây dựng hầm đường bộ qua Đèo Cả**

- Tên dự án: Dự án đầu tư và xây dựng hầm đường bộ Đèo Cả, Quốc lộ 1, tỉnh Phú Yên và Khánh Hòa
- Địa điểm: Tỉnh Phú Yên và Khánh Hòa
- Giá trị hợp đồng: 82 tỷ đồng
- Thời gian thi công: Từ tháng 07/2016 đến tháng 03/2017
- Chủ đầu tư: Công ty cổ phần đầu tư Đèo Cả
- Hạng mục thi công: Đổ bê tông vỏ hầm và chống thấm
- Một số hình ảnh:





❖ **Dự án thi công xây dựng mở rộng hầm Hải Vân 2**

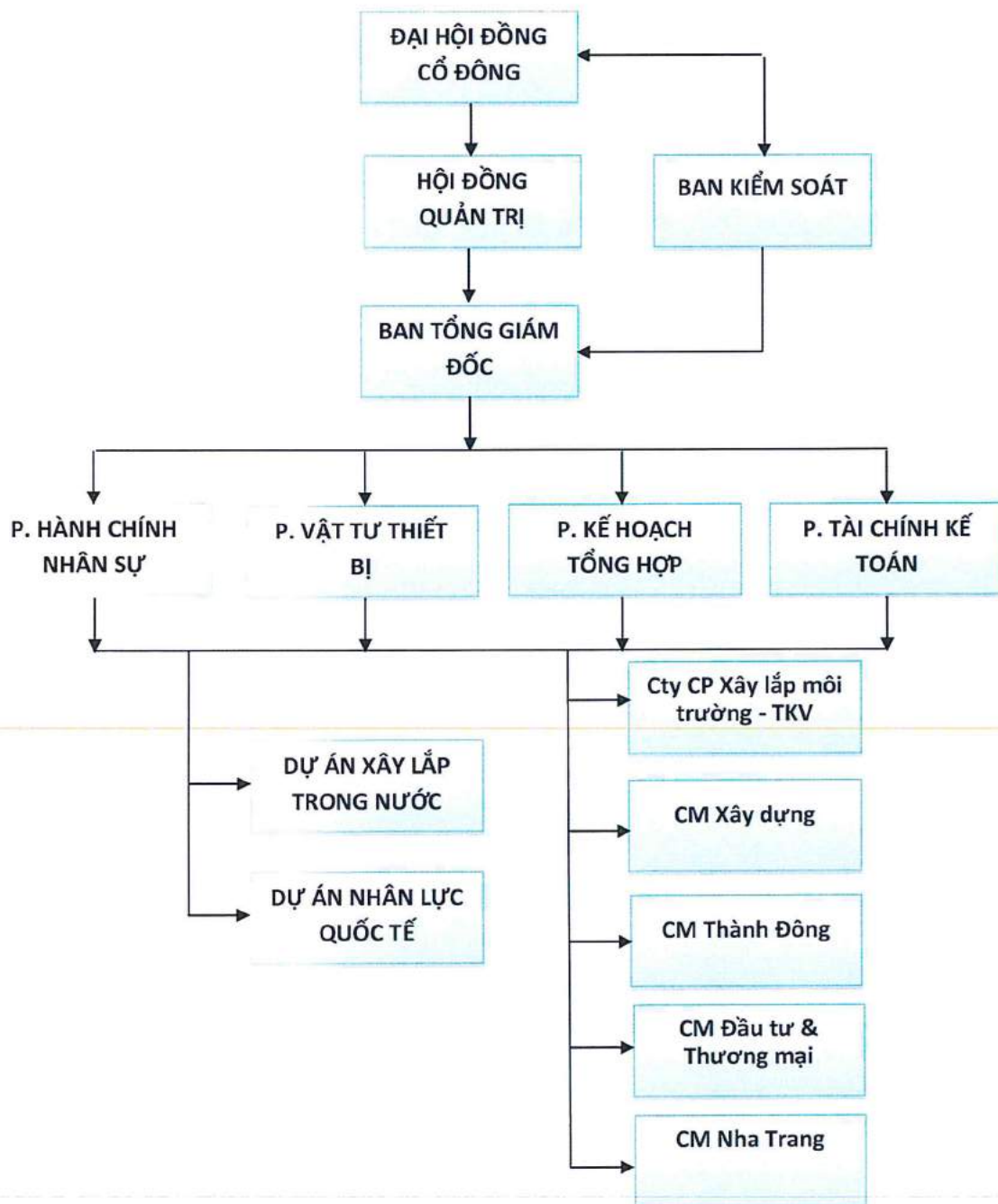
- Tên dự án: Dự án đầu tư và xây dựng mở rộng hầm Hải Vân 2
- Địa điểm: Điểm đầu thuộc thị trấn Lăng Cô (Huế) và điểm cuối thuộc phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu (Đà Nẵng)
- Giá trị hợp đồng: 700 tỷ đồng
- Thời gian thi công: Từ tháng 02/2017
- Chủ đầu tư: Công ty cổ phần đầu tư Đèo Cả
- Một số hình ảnh:



### 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh Doanh và bộ máy quản lý

#### 3.1. Sơ đồ tổ chức

Hiện tại, Công ty CP Xây dựng và Nhân lực Việt Nam đang áp dụng theo mô hình tổ chức của Công ty Cổ phần. Mô hình quản trị này được xây dựng dựa trên mục tiêu phát triển chiến lược kinh doanh của Công ty, tuân thủ theo các quy định của Pháp luật Việt Nam và các quy định tại Điều lệ Công ty. Qua quá trình phát triển và ngày càng kiện toàn bộ máy quản lý, hiện bộ máy quản lý của Công ty có cơ cấu tổ chức như sau:





### **3.2. Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty, có thẩm quyền quyết định các vấn đề:

- Thông qua các báo cáo tài chính hàng năm;
- Thông qua kế hoạch SXKD hàng năm và tỷ lệ chia cổ tức;
- Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- Bổ sung và sửa đổi điều lệ Công ty;
- Các thẩm quyền khác theo Điều lệ Công ty.

### **3.3. Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;
- Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Bổ nhiệm và bãi nhiệm các cán bộ quản lý công ty, theo đề nghị của Tổng Giám đốc điều hành và quyết định mức lương;
- Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty;
- Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Tổng Giám đốc điều hành hay cán bộ quản lý hoặc người đại diện của Công ty khi Hội đồng quản trị cho rằng đó là vì lợi ích tối cao của Công ty;
- Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời; tổ chức việc chi trả cổ tức;
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo Điều lệ Công ty.

### **3.4. Ban Kiểm soát**

Là cơ quan trực thuộc ĐHĐCĐ, do ĐHĐCĐ bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Giám đốc.

Ban kiểm soát có quyền và nhiệm vụ sau:

- Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề liên quan đến sự rút lui hay bãi nhiệm của công ty kiểm toán độc lập;
- Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán;
- Xin ý kiến tư vấn chuyên nghiệp độc lập hoặc tư vấn về pháp lý và đảm bảo sự tham gia của những chuyên gia bên ngoài công ty với kinh nghiệm trình độ chuyên môn phù hợp vào công việc của công ty nếu thấy cần thiết;
- Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi đệ trình Hội đồng quản trị;
- Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;
- Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý công ty;
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo Điều lệ Công ty.

### **3.5. Ban Tổng Giám đốc**

Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, là người điều hành và quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tổng Giám đốc có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có nghị quyết của Hội đồng quản trị, bao gồm việc là đại diện Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty;
- Kiến nghị số lượng và các loại cán bộ quản lý mà Công ty cần thuê trình Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm khi cần thiết nhằm áp dụng các hoạt động cũng như cơ cấu quản lý tốt do Hội đồng quản trị đề xuất, và tư vấn để Hội đồng quản trị quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của hợp đồng lao động của cán bộ quản lý;



- Vào ngày 31 tháng 12 hàng năm, Tổng Giám đốc điều hành phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo, trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm năm;
- Thực thi kế hoạch kinh doanh hàng năm được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua;
- Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty;
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo Điều lệ Công ty.

### **3.6. Các Phòng ban chức năng**

#### **- Phòng Hành chính nhân sự**

- + Tham mưu, giúp việc cho Ban Tổng giám đốc trong công tác quản trị nguồn nhân lực; công tác quản trị hành chính, văn phòng; Thực hiện nhiệm vụ quản trị hành chính và quản trị nhân sự.
- + Tìm kiếm các nguồn cung ứng nhân lực phù hợp với từng loại hợp đồng, thị trường. Tổ chức đào tạo nâng cao tay nghề, trình độ cho nguồn lao nhân lực đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh của công ty;
- + Lập hồ sơ và theo dõi các hồ sơ liên quan trong quá trình thực hiện hợp đồng xuất khẩu lao động và cung ứng nhân lực;
- + Quản lý nguồn lao động tại các dự án trong nước và nước ngoài của công ty, tham mưu cho Ban tổng giám đốc các chính sách nhân sự, giải quyết các phát sinh giữa người lao động và công ty.

#### **- Phòng Tài chính - Kế toán**

Phân tích, đánh giá tình hình tài chính, kết quả kinh doanh của công ty, tư vấn, tham mưu cho ban Giám Đốc các chiến lược tài chính ngắn, trung hạn, dài hạn trên cơ sở các Dự án đang và sẽ triển khai; kiểm tra, giám sát tình hình, công tác tài chính kế toán để đảm bảo tuân thủ theo quy chế công ty và quy định của Pháp luật. Kế toán trưởng chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực phản ánh đầy đủ các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trước lãnh đạo.

#### **- Phòng kế hoạch tổng hợp**

*Quản lý kế hoạch:* Xây dựng định hướng hoạt động sản xuất và kế hoạch SXKD của công ty, lập kế hoạch và kiểm tra giám sát thực hiện kế hoạch các công trường, quản lý công tác đấu thầu; Quản lý các thủ tục nghiệm thu, thanh toán, thanh quyết toán công trình: tạm

ứng hợp đồng, thanh toán theo từng giai đoạn, giá trị phát sinh, bù giá, thanh quyết toán hợp đồng.

*Quản lý kỹ thuật:* Quản lý, kiểm tra, hướng dẫn Công trường thực hiện đúng quy trình, quy phạm kỹ thuật, các tiêu chuẩn và tuân thủ điều khoản chất lượng trong Hợp đồng kinh tế; Nghiên cứu ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ mới trong công tác thi công để nâng cao chất lượng; Tiến độ và giảm giá thành sản phẩm.

#### **- Phòng Vật tư thiết bị**

Xây dựng quy chế quản lý thiết bị, các quy trình quản lý, quy trình và quy định trong vận hành và bảo dưỡng máy móc thiết bị; Giám sát việc thực hiện quy chế, quy trình, các quy định đã ban hành; Quản lý máy móc, thiết bị thi công; Biên soạn tài liệu hướng dẫn, các quy định về thợ vận hành, tổ chức đào tạo thợ vận hành và thợ sửa chữa; Tổng hợp báo cáo định kỳ theo quy định; Xây dựng quy chế, quy trình và các quy định quản lý vật tư; Quản lý kế hoạch cung ứng vật tư cho công trường; Quản lý vật tư, thống kê nhập xuất tồn vật tư, bảo quản, kiểm kê kho vật tư; Tổng hợp báo cáo tình hình sử dụng vật tư tại công trường; Quản lý hồ sơ thanh lý các vật tư.

#### **- Tổ chức chính trị**

- + Chi bộ Đảng;
- + Công đoàn;
- + Đoàn thanh niên;
- + Hội cựu chiến binh.

---

### **3.7. Tổng quan về nhân sự**

Chất lượng nguồn nhân lực là một trong những yếu tố quan trọng quyết định sự phát triển của Công ty, vì vậy Công ty luôn đặt mục tiêu xây dựng đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp lên hàng đầu trong chiến lược phát triển của mình. Tại 31/12/2017, công ty có tổng số là 539 CBNV làm việc.

#### **Chế độ làm việc:**

- Thời gian làm việc:

8h/ngày, 5 ngày/tuần, nghỉ trưa 1,5h.

Khi có yêu cầu về tiến độ sản xuất kinh doanh, CBNV có trách nhiệm làm thêm giờ và Công ty có những quy định đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của Nhà nước.



- Điều kiện làm việc:

Công ty trang bị đầy đủ các công cụ bảo hộ lao động, tổ chức huấn luyện, nhắc nhở lại an toàn lao động trước khi bắt đầu làm việc đồng thời Công ty luôn tuân thủ các nguyên tắc an toàn lao động để đảm bảo năng suất lao động cao và an toàn cho CBNV.

- Chính sách lương thưởng, phúc lợi

Chính sách lương của Công ty được xây dựng dựa vào nguyên tắc công bằng trên cơ sở đánh giá một cách toàn diện trình độ, năng lực, kinh nghiệm, hệ số năng suất của từng cá nhân và kết quả hoạt động kinh doanh của từng thời kỳ. Hệ thống này cũng bảo đảm tuân thủ những quy định về chế độ tiền lương của Nhà nước, định kỳ, người lao động trong Công ty được hưởng lương và được xem xét nâng bậc lương căn cứ vào trình độ, năng lực và hiệu quả công việc được giao.

### **3.8. Công ty con, công ty liên kết**

**\* Công ty con: CMVietnam chiếm 100% vốn điều lệ.**

Tên Công ty : **CTCP CM ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI**

Tên giao dịch : CM Investment & Trading.,Jsc

Địa chỉ : Số 252, Hoàng Quốc Việt, xã Cổ Nhuế 1, huyện Từ Liêm, Hà Nội

Vốn điều lệ đăng ký : 21.030.000.000 đồng (Hai mươi một tỷ không trăm ba mươi triệu đồng chẵn)

Giấy chứng nhận ĐKKD số 0104075049 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 24/07/2009.

Ngành nghề kinh doanh:

*Kinh doanh bất động sản*

*Kinh doanh vật liệu xây dựng.*

*Vận tải hàng hoá đường biển, đường bộ, đường thuỷ nội địa.*

*Khai thác quặng kim loại, cát, đá, sỏi.*

*Kinh doanh máy móc, thiết bị, phụ tùng máy công nghiệp.*

*Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp.*

*Xây dựng công trình giao thông, thuỷ lợi, công nghiệp, dân dụng*

*Sản xuất điện.*

*Đào tạo, hướng nghiệp và dạy nghề cho người lao động.*

*Kinh doanh và sản xuất hóa chất (trừ hóa chất Nhà nước cấm)*

Được CMVietnam mua lại 100% cổ phần từ các cổ đông sáng lập. CM Đầu tư và Thương mại là Công ty chuyên về kinh doanh thương mại, đặc biệt trong nhóm ngành kinh doanh vật liệu xây dựng. Hiện nay CM Đầu tư và Thương mại là nhà phân phối cấp I cho thép Pomina, Hòa Phát, Thái Nguyên...nhà phân phối cấp I cho nhà máy Xi măng Cẩm Phả, Quang Sơn, Nghi Sơn, Hoàng Mai, Vissai...

Hiện nay CM Đầu tư và Thương mại đảm nhận vai trò cung cấp vật tư, vật liệu cho các đơn vị trong hệ thống CM và một số công trình thủy điện, thủy lợi trọng điểm trên mọi miền Tổ quốc.

**\* Công ty con: CM Đầu tư và Thương mại chiếm 100% vốn điều lệ**

Tên Công ty : **CÔNG TY TNHH CM XÂY DỰNG**

Tên giao dịch : CM Construction Company Limited

Địa chỉ : Số 252, Hoàng Quốc Việt, xã Cổ Nhuế 1, huyện Từ Liêm, Hà Nội

Vốn điều lệ đăng ký : 6.000.000.000 đồng (Sáu tỷ đồng chẵn)

Giấy chứng nhận ĐKKD số 0105156759 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 21/02/2011.

Ngành nghề kinh doanh:

*Dịch vụ giới thiệu việc làm trong nước*

*Xây dựng công trình dân dụng khác: Đường sắt, đường bộ, công trình công ích.*

*Xây dựng nhà các loại.*

CM Xây dựng được CMVietnam chuyển toàn bộ 100% vốn đã đầu tư cho CM Đầu tư và Thương mại quản lý, với mục tiêu sẽ triển khai thực hiện các hợp đồng xây lắp của Công ty CMVietnam trong nước và là nơi đào tạo tạo nguồn lao động cho các dự án nước ngoài của CMVietnam.

**\* Công ty con: CM Đầu tư và Thương mại chiếm 69% vốn điều lệ:**

Tên công: **CÔNG TY CỔ PHẦN CMS THÀNH ĐÔNG**



Vốn điều lệ: 15.000.000.000 (Mười lăm tỷ đồng Việt Nam)

Địa chỉ trụ sở chính: Thị trấn Kinh Môn, huyện Kinh Môn, Tỉnh Hải Dương

Ngành, nghề kinh doanh:

*Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu; Bán buôn kim loại và quặng kim loại;*

*Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng;*

*Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước; Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp;*

*Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ; Xây dựng công trình công ích; Phá dỡ; Chuẩn bị mặt bằng; Lắp đặt hệ thống điện; Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí; Hoàn thiện công trình xây dựng;*

*Quảng cáo; Cho thuê xe có động cơ; Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác; Vận tải hàng hóa bằng đường bộ; Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét; Khai thác quặng sắt; Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt;*

Được CMVietnam chuyển toàn bộ phần vốn góp là 69% cho CM Đầu tư và Thương mại quản lý. Mục tiêu kinh doanh chính của CM Thành Đông là đầu tư và vận hành kinh doanh tòa nhà trung tâm thương mại Kinh Môn, Hải Dương.

**\* Công ty con: CMVietnam chiếm 68.438% vốn điều lệ**

Tên công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP MÔI TRƯỜNG – TKV**

Vốn điều lệ : 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng)

Địa chỉ trụ sở chính: Thôn 11, xã Nhân cơ, huyện Đắc R’Lấp, tỉnh Đắc Nông, Việt Nam

Ngành, nghề kinh Doanh:

*Khai thác, vận chuyển quặng;*

*Hoàng nguyên môi trường khai thác;*

*Xây dựng công trình dân dụng khác: Đường sắt, đường bộ, công trình công ích.*

*Xây dựng nhà các loại.*

**\* Công ty con: CMVietnam chiếm 66.26% vốn điều lệ**

Tên công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN CM NHA TRANG**

Vốn điều lệ : 66.100.000.000 đồng (Sáu mươi sáu tỷ, một trăm triệu đồng)

Địa chỉ trụ sở chính: Số 47/10, đường Nguyễn Thiện Thuật, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Ngành, nghề kinh Doanh:

*Lưu trú ngắn hạn (Khách sạn);*

*Nhà hàng và dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động;*

*Dịch vụ ăn uống khác, phục vụ đồ uống;*

*Đại lý du lịch, hỗ trợ liên quan đến quảng bá du lịch, điều hành và tổ chức tua du lịch;*

*Vận tải hành khách bằng đường bộ;*

*Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe (ngoại trừ hoạt động thể thao)*

*Kinh doanh bất động sản*

**\* Công ty liên kết: CMVietnam chiếm 23,32% vốn điều lệ**

Tên công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ HẠ TẦNG VIETIN**

Vốn điều lệ : 56.600.000.000 đồng (Năm mươi sáu tỷ, sáu trăm triệu đồng)

Địa chỉ trụ sở chính: 32, Thạch Thị Thanh, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngành, nghề kinh Doanh:

*Xây dựng chuyên dụng khác;*

*Dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ*

*Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải;*

*Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan.*

#### **4. Định hướng phát triển**

Sau chặng đường 10 năm hình thành và phát triển, CMVietnam đã là một thương hiệu đạt được sự tin tưởng cao không chỉ với những đối tác trong nước mà còn nhận được sự đánh giá cao về năng lực từ những đối tác quốc tế lớn mà Công ty đã hợp tác như: SKEC (Hàn Quốc), Ch.Karn Chang (Thái), Kajima (Nhật), Duglas ALLIANCE (Anh), Hazama (Nhật Bản).....

Nhờ đó, CMVietnam đang có nhiều hơn các dự án quốc tế theo đúng định hướng phát triển mà HĐQT đã đề ra trên những thị trường tiềm năng mà Công ty đang hướng đến. CMVietnam tiếp tục và không ngừng khẳng định được vị thế của mình cả trong và ngoài nước, kiên định với những định hướng đã đưa ra:



\* Trở thành Nhà thầu chuyên nghiệp, nhà đầu tư tin cậy và uy tín hàng đầu tại Việt Nam và trên trường Quốc Tế.

\* Đảm bảo năng lực thực hiện các hạng mục công trình xây dựng với yêu cầu khắt khe nhất của khách hàng. Không ngừng đào tạo, nâng cấp tay nghề đội ngũ kỹ thuật. Đầu tư các trang thiết bị hiện đại phục vụ cho việc hoàn thành tốt tiến độ dự án.

\* Tối đa hóa lợi nhuận nhằm duy trì nền tảng tài chính vững mạnh và để đảm bảo lợi ích cho các cổ đông của Công ty, song song với việc thực hiện tốt trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp (tạo công ăn việc làm, giảm tỷ lệ thất nghiệp, góp phần xóa đói giảm nghèo tại các địa phương nơi Công ty có dự án)

\* Lấy chất lượng dịch vụ và uy tín đối với khách hàng là giá trị cốt lõi.

## **5. Các rủi ro**

Trong năm 2017, nền kinh tế Việt Nam được đánh giá là tiếp tục tăng trưởng nhưng không được coi là bền vững do có sự phụ thuộc khá lớn vào các doanh nghiệp FDI. Bên cạnh đó, mối lo ngại về nợ công, bội chi ngân sách nhà nước, năng suất lao động thấp, ... sẽ là những nhân tố gây tác động không tốt đối với sự phát triển của nền kinh tế Việt Nam. Theo đó, những tác động chung của nền kinh tế Việt Nam sẽ có những ảnh hưởng trực tiếp đối với hoạt động sản xuất của công ty trong năm 2018.

Sự suy giảm đầu tư dẫn đến sự suy giảm trong thị trường xây; Sự xóa bỏ các hiệp định song phương và đa Phương cũng như các tác động của chính sách bảo hộ thương mại của một số nước đã làm tăng tính cạnh tranh của thị trường dẫn đến những ảnh hưởng nhất định đối với công ty trong việc tìm kiếm và mở rộng thị trường trong lĩnh vực xây dựng.

Các quy định của pháp luật để hội nhập dần dần xóa bỏ rào cản lao động nước ngoài làm tăng tính cạnh tranh trong thị trường lao động.

Quy định về tiền lương, bảo hiểm, ... là tăng chi phí sản xuất nhưng không làm tăng năng suất lao động dẫn đến hiệu quả sản xuất giảm.

Quy định về chính sách nhập thiết bị đã hạn chế cơ hội sử dụng thiết bị với chi phí rẻ làm cho chi phí máy thi công tăng ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất.

Việc thi công xây dựng các dự án tại nước ngoài đòi hỏi những yêu cầu, tiêu chuẩn nhất định như: kỹ năng nghề, ngoại ngữ và tính kỷ luật của người lao động; tính chuyên nghiệp, chất lượng dịch vụ của doanh nghiệp với đối tác nước ngoài. Trong khi, thị trường lao động trong nước, nguồn lao động kỹ năng nghề cao, ngoại ngữ khá còn khá hạn chế so với nhu cầu của thị trường trong và ngoài nước. Bên cạnh đó, cơ hội lựa chọn việc làm của người

lao động được mở rộng, người lao động có tâm lý kén chọn thị trường cao hơn khả năng thực.

Để kiểm soát rủi ro này, Công ty đã và thường xuyên cập nhật những thay đổi trên các lĩnh vực có ảnh hưởng tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty từ đó đưa ra kế hoạch phát triển kinh doanh phù hợp. Để ngăn chặn các phát sinh theo hướng tiêu cực, Công ty không ngừng xây dựng và hoàn thiện hệ thống quản trị nội bộ và tuân thủ các quy định của pháp luật.

## **PHẦN II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM**

### **1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

#### **1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm**

*(Xem chi tiết tại Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 đã được kiểm toán)*

a) Tổng doanh thu:

Tổng doanh thu bán hàng trong năm 2017 trên toàn hệ thống đạt: 434 tỷ đồng; tăng 87 tỷ đồng so với năm 2016. Cụ thể như sau:

- Doanh thu bán hàng hóa: 8 tỷ đồng
- Doanh thu bán thành phẩm: 37 tỷ đồng
- Doanh thu cung cấp dịch vụ: 404 triệu đồng
- Doanh thu các hợp đồng xây dựng: 386 tỷ đồng
- Doanh thu khác: 2 tỷ đồng

b) Giá vốn hàng bán:

Tổng cộng giá vốn hàng bán trong năm 2017 trên toàn hệ thống đạt: 385 tỷ đồng; tăng 90 tỷ đồng so với năm 2016. Giá vốn hàng bán tương ứng trên từng hoạt động bán hàng cụ thể như sau:

- Giá vốn của hàng hóa đã bán: 4,8 tỷ đồng
- Giá vốn của thành phẩm đã bán: 40 tỷ đồng
- Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp: 1 tỷ đồng
- Giá vốn các hợp đồng xây dựng: 337 tỷ đồng
- Giá vốn hoạt động khác: 1,8 tỷ đồng

c) Doanh thu hoạt động tài chính:

Tổng doanh thu hoạt động tài chính năm 2017 đạt 1, 7 tỷ đồng, giảm 300 triệu đồng so với năm 2016, cụ thể như sau:

- Lãi tiền gửi có kỳ hạn: 983 triệu đồng
- Lãi tiền gửi không kỳ hạn: 34 triệu đồng
- Chênh lệch tỷ giá phát sinh: 571 triệu đồng
- Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục có nguồn gốc ngoại tệ: 118 triệu đồng



d) Chi phí hoạt động tài chính:

Tổng chi phí hoạt động tài chính trong năm 2017 là 3,1 tỷ đồng, giảm 900 triệu đồng so với năm 2016. Cụ thể như sau:

- Chi phí lãi vay tài chính: 1,3 tỷ đồng
- Chi phí lỗ chênh lệch tỷ giá đánh giá lại: 1,8 tỷ đồng

e) Chi phí bán hàng:

Tổng chi phí bán hàng năm 2017 toàn hệ thống là 1,7 tỷ đồng, giảm 16 tỷ đồng so với năm 2016. Nguyên nhân chính dẫn tới việc giảm mạnh chi phí bán hàng do Công ty cơ cấu lại hoạt động bán hàng, giảm hoạt động bán hàng thương mại, tập trung vào hoạt động sản xuất thi công tại các dự án xây dựng.

f) Chi phí quản lý doanh nghiệp:

Tổng chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2017 là 31 tỷ tăng 3 tỷ so với năm 2016, cụ thể như sau:

- Chi phí chi nhân viên: 12, 4 tỷ đồng
- Chi phí đồ dùng văn phòng, VL quản lý: 350 triệu đồng
- Chi phí khấu hao TSCĐ: 3,2 tỷ đồng
- Chi phí dịch vụ mua ngoài: 3,1 tỷ đồng
- Chi phí quản lý khác: 2,5 tỷ đồng
- Chi phí dự phòng các khoản phải thu: 9,7 tỷ đồng

Chi phí hoạt động năm 2017 tăng chủ yếu do việc điều chỉnh lại chi phí quỹ lương CBNV để đảm bảo sự phù hợp về mặt bằng chung quỹ lương CBNV so với các đơn vị hoạt động cùng ngành nghề; đảm bảo đời sống CBNV yên tâm công tác, gắn bó phục vụ công ty.

g) Thu nhập khác:

Tổng thu nhập khác trong năm 2017 là 2 tỷ đồng, giảm 1,6 tỷ đồng so với năm 2016

h) Chi phí khác:

Tổng chi phí khác trong năm 2017 là 5,3 tỷ đồng tăng 1,9 tỷ đồng so với năm 2016 Có sự biến động tăng về thu nhập khác và chi phí khác trong năm 2017 so với năm 2016 là do công ty thực hiện việc cơ cấu lại hệ thống MMTB thông qua việc thực hiện thanh lý các MMTB đã hư hỏng, năng suất hoạt động thấp và các MMTB không phù hợp với tình hình thi công tại các dự án mới.

i) Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố:

Tổng chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh theo yếu tố năm 2017 là 317 tỷ đồng, giảm 11 tỷ đồng so với năm 2016.

- Chi phí nguyên vật liệu: 102 tỷ đồng
- Chi phí nhân công: 81 tỷ đồng
- Chi phí khấu hao TSCĐ 19 tỷ đồng
- Chi phí dịch vụ mua ngoài: 95 tỷ đồng
- Chi phí khác: 19 tỷ đồng

j) Lãi cơ bản trên cổ phiếu:

Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2017 toàn hệ thống đạt 11,5 tỷ đồng tăng 6,5 tỷ đồng so với năm 2016.

Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2017 toàn hệ thống đạt 5,7 tỷ đồng, tăng 3 tỷ đồng so với năm 2016. Trong đó, lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ đạt 4,5 tỷ đồng tăng 3 tỷ đồng so với năm 2016. Theo đó giá trị cơ bản của cổ phiếu của công ty năm 2017 tăng 161 đồng/1 cổ phiếu so với năm 2016, đạt 263 đồng/1 cổ phiếu.

## **1.2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch**

Kế hoạch đã đề ra và được phê duyệt tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 cụ thể như sau:

- Doanh thu: 491 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 16 tỷ đồng

Kết quả thực hiện trong năm 2017, cụ thể như sau:

- Doanh thu: 434 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 11,5 tỷ đồng

Đánh giá thực hiện kế hoạch:

- Doanh thu thực hiện đạt 88% kế hoạch
- Lợi nhuận trước thuế đạt 72% kế hoạch

Nguyên nhân không đạt kế hoạch đã đề ra năm 2017 là do: Một số hợp đồng đã không được thực hiện triển khai thi công trong năm 2017 theo kế hoạch. Dẫn đến, trong năm 2017, công ty đã không đạt được kế hoạch về doanh số như đã được đề ra tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017. Việc này cũng đã ảnh hưởng đến kế hoạch về lợi nhuận sau thuế của công ty.

Bên cạnh đó, việc áp dụng mới cách tính các khoản trích nộp theo lương đối với người lao động như BHXH, BHYT,.... cũng đã làm tăng chi phí cho người lao động của công ty trong năm 2017.

## **2. Tổ chức và Nhân sự**

### **\* Danh sách ban điều hành**

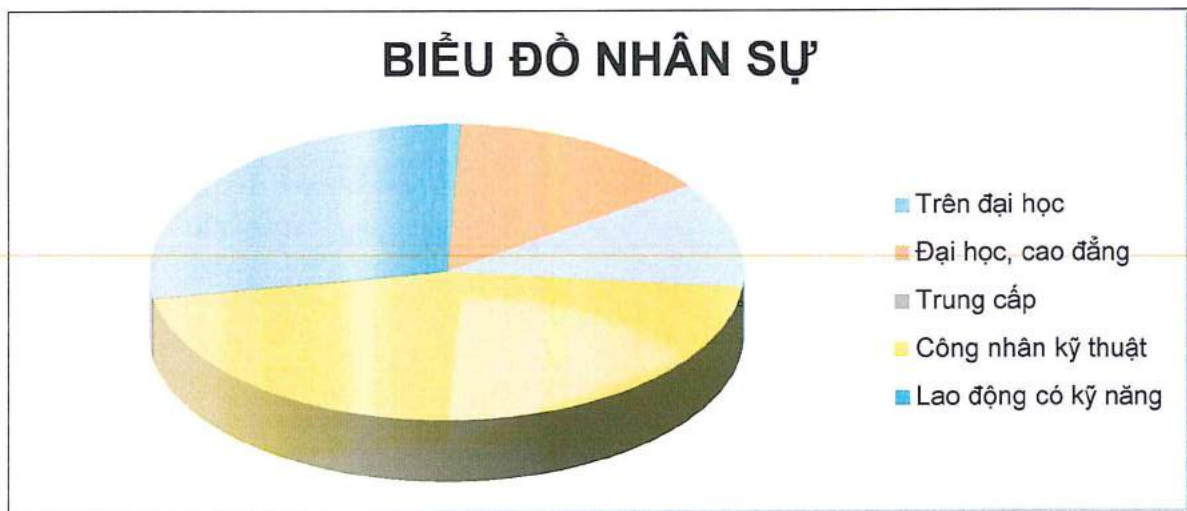
<b>Stt</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Ngày bổ nhiệm</b>	<b>Ngày miễn nhiệm</b>	<b>Số CP sở hữu</b>
01	Ông Kim Ngọc Nhân	TV HĐQT kiêm TGD	09/04/2008		999,414



02	Ông Nguyễn Văn Phi	TV HĐQT kiêm Phó TGD	10/10/2011		111,427
03	Ông Trần Văn Trung	Phó TGD	20/06/2015		38,400
04	Ông Dương Ngọc Trường	Phó TGD	20/09/2007		75,173
05	Bà Đinh Thị Thùy	Phó TGD kiêm KTT	25/02/2014		114,686
06	Ông Nguyễn Ngọc Tú	Phó TGD	19/04/2017		0

**\* Tổng cộng nhân sự toàn Công ty cả trong và ngoài nước gồm 539 người, trong đó:**

- Trình độ trên đại học : 04
- Trình độ đại học, cao đẳng : 78
- Trình độ trung cấp : 62
- Công nhân kỹ thuật : 245
- Lao động có kỹ năng : 150



- Tổng quỹ lương trong năm của toàn công ty là 42,123 tỷ đồng (chưa bao gồm chi phí thuê thầu phụ nhân công), thu nhập bình quân toàn công ty đạt 11,8 triệu đồng/người/tháng. Trong đó, thu nhập bình quân trong nước đạt 11,8 triệu đồng/người/ tháng, nước ngoài đạt 12 triệu đồng/ người/ tháng.
- Số lao động được Công ty tham gia bảo hiểm xã hội đạt 95%.

**3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:**

### **3.1 Các khoản đầu tư**

Trong năm 2017, Công ty đã thực hiện việc cơ cấu lại các khoản đầu tư tài chính và đầu tư MMTB thi công. Cụ thể:

Đối với hoạt động đầu tư MMTB thi công, công ty thực hiện việc tái cơ cấu thông qua việc thanh lý các MMTB không còn phù hợp để thu hồi nguồn vốn và đầu tư mua sắm mới các MMTB. Việc này đã góp phần nâng cao năng suất thi công, tiết kiệm chi phí, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Đối với các khoản đầu tư tài chính: Trong năm 2017, Công ty tham gia thực hiện đầu tư góp vốn thành lập công ty cổ phần CM Nha Trang, có trụ sở chính tại 47/10 Nguyễn Thiện Thuật, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, Khánh Hòa. Đồng thời, công ty đã thực hiện việc cơ cấu lại các khoản đầu tư tài chính ngắn và dài hạn.

Các khoản đầu tư của công ty trong năm 2017 của công ty được sử dụng từ nguồn vốn tự có và được sử dụng trên nguyên tắc đảm bảo an toàn, hiệu quả và không ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh khác của công ty.

### **3.2 Khái quát tình hình hoạt động trong năm của các công ty con, công ty liên kết**

**\* Công ty con: CM Vietnam chiếm 100% vốn điều lệ.**

Tên Công ty : **CTCP CM ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI**

Tên giao dịch : CM Investment & Trading.,Jsc

Địa chỉ : Số 252, Hoàng Quốc Việt, xã Cổ Nhuế 1, huyện Từ Liêm, Hà Nội

Vốn điều lệ đăng ký : 21.030.000.000 đồng (Hai mươi một tỷ không trăm ba mươi triệu đồng chẵn)

Giấy chứng nhận ĐKKD số 0104075049 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 24/07/2009.

Ngành nghề kinh doanh:

*Kinh doanh bất động sản*

*Kinh doanh vật liệu xây dựng.*

*Vận tải hàng hoá đường biển, đường bộ, đường thuỷ nội địa.*

*Khai thác quặng kim loại, cát, đá, sỏi.*

*Kinh doanh máy móc, thiết bị, phụ tùng máy công nghiệp.*



*Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp.*

*Xây dựng công trình giao thông, thủy lợi, công nghiệp, dân dụng*

*Sản xuất điện.*

*Đào tạo, hướng nghiệp và dạy nghề cho người lao động.*

*Kinh doanh và sản xuất hóa chất (trừ hóa chất Nhà nước cấm)*

CM Đầu tư và Thương mại là Công ty chuyên về kinh doanh thương mại, đặc biệt trong nhóm ngành kinh doanh vật liệu xây dựng. Hiện nay CM Đầu tư và Thương mại là nhà phân phối cấp I cho thép Pomina, Hòa Phát, Thái Nguyên...nhà phân phối cấp I cho nhà máy Xi măng Cẩm Phả, Quang Sơn, Nghi Sơn, Hoàng Mai, Vissai...

Hiện nay CM Đầu tư và Thương mại đảm nhận vai trò cung cấp vật tư, vật liệu cho các đơn vị trong hệ thống CM và một số công trình thủy điện, thủy lợi trọng điểm trên mọi miền Tổ quốc.

**\* Công ty con: CM Đầu tư và Thương mại chiếm 100% vốn điều lệ**

Tên Công ty : **CÔNG TY TNHH CM XÂY DỰNG**

Tên giao dịch : CM Construction Company Limited

Địa chỉ : Số 252, Hoàng Quốc Việt, xã Cổ Nhuế 1, huyện Từ Liêm, Hà Nội

Vốn điều lệ đăng ký : 6.000.000.000 đồng (Sáu tỷ đồng chẵn)

Giấy chứng nhận ĐKKD số 0105156759 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 21/02/2011.

Ngành nghề kinh doanh:

*Dịch vụ giới thiệu việc làm trong nước*

*Xây dựng công trình dân dụng khác: Đường sắt, đường bộ, công trình công ích.*

*Xây dựng nhà các loại.*

**\* Công ty con: CM Đầu tư và Thương mại chiếm 69% vốn điều lệ:**

Tên công: **CÔNG TY CỔ PHẦN CMS THÀNH ĐÔNG**

Vốn điều lệ: 15.000.000.000 (Mười lăm tỷ đồng Việt Nam)

Địa chỉ trụ sở chính: Thị trấn Kinh Môn, huyện Kinh Môn, Tỉnh Hải Dương

Ngành, nghề kinh doanh:

*Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu; Bán buôn kim loại và quặng kim loại;*

*Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng;*

*Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước; Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp;*

*Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ; Xây dựng công trình công ích; Phá dỡ; Chuẩn bị mặt bằng; Lắp đặt hệ thống điện; Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí; Hoàn thiện công trình xây dựng;*

*Quảng cáo; Cho thuê xe có động cơ; Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác; Vận tải hàng hóa bằng đường bộ; Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét; Khai thác quặng sắt; Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt;*

Hoạt động kinh doanh chính của CM Thành Đông là đầu tư và vận hành kinh doanh tòa nhà trung tâm thương mại Kinh Môn, Hải Dương.

**\* Công ty con: CM Vietnam chiếm 68.438% vốn điều lệ**

Tên công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP MÔI TRƯỜNG – TKV**

Vốn điều lệ : 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng)

Địa chỉ trụ sở chính: Thôn 11, xã Nhân cơ, huyện Đắc R’Lấp, tỉnh Đắk Nông, Việt Nam

Ngành, nghề kinh Doanh:

*Khai thác, vận chuyển quặng;*

*Hoàn nguyên môi trường khai thác;*

*Xây dựng công trình dân dụng khác: Đường sắt, đường bộ, công trình công ích.*

*Xây dựng nhà các loại.*

**\* Công ty con: CM Vietnam chiếm 66.26% vốn điều lệ**

Tên công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN CM NHA TRANG**

Vốn điều lệ : 66.100.000.000 đồng (Sáu mươi sáu tỷ, một trăm triệu đồng)

Địa chỉ trụ sở chính: Số 47/10, đường Nguyễn Thiện Thuật, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam



Ngành, nghề kinh Doanh:

*Lưu trú ngắn hạn (Khách sạn);*

*Nhà hàng và dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động;*

*Dịch vụ ăn uống khác, phục vụ đồ uống;*

*Đại lý du lịch, hỗ trợ liên quan đến quảng bá du lịch, điều hành và tổ chức tua du lịch;*

*Vận tải hành khách bằng đường bộ;*

*Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe (ngoại trừ hoạt động thể thao)*

*Kinh doanh bất động sản*

Công ty CM Nha Trang đang thực hiện dự án đầu tư xây dựng khách sạn CM Nha Trang với dự kiến đưa vào khai thác và sử dụng trong năm 2019.

**\* Công ty liên kết: CM Vietnam chiếm 23,32% vốn điều lệ**

Tên công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ HẠ TẦNG VIETIN**

Vốn điều lệ : 56.600.000.000 đồng (Năm mươi sáu tỷ, sáu trăm triệu đồng)

Địa chỉ trụ sở chính: 32, Thạch Thị Thanh, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngành, nghề kinh Doanh:

*Xây dựng chuyên dụng khác;*

*Dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ*

*Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải;*

*Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan.*

#### 4. Tình hình tài chính:

***(Chi tiết xem báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 đã được kiểm toán)***

##### 4.1. Tình hình tài chính

*ĐVT: đồng*

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Năm 2016</b>	<b>Năm 2017</b>	<b>% tăng giảm</b>
Tổng giá trị tài sản	432,402,083,165	409,491,352,802	94.70%
Doanh thu	347,871,269,145	434,413,669,677	124.88%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	52,311,076,727	49,387,156,305	94.41%

Lợi nhuận khác	153,924,437	-3,202,760,879	-2,080.74%
Lợi nhuận trước thuế	5,057,458,822	11,495,306,676	227.29%
Lợi nhuận sau thuế	2,802,561,222	5,707,640,645	203.66%

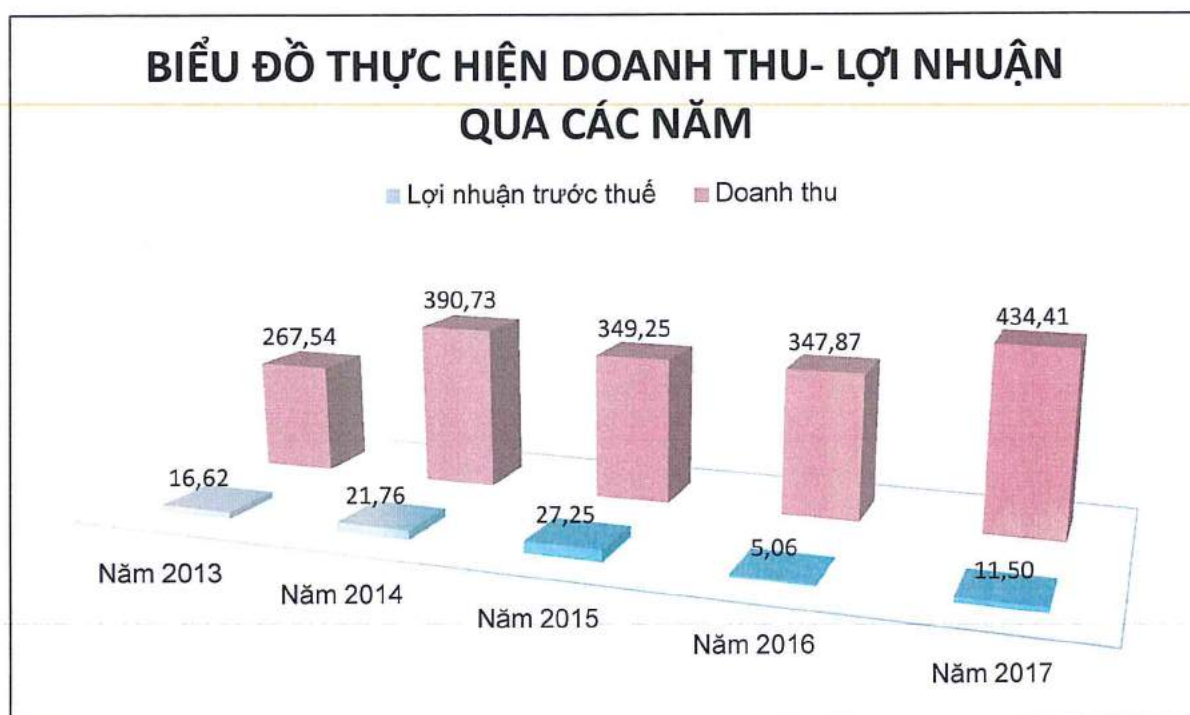
Nội dung	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	% Hoàn thành
Doanh thu	491,584,200,632	434,413,669,677	88%
Lợi nhuận trước thuế	16,003,698,037	11,495,306,676	72%

+ Doanh thu năm 2017 đạt 434 tỷ đồng, bằng 88% so với kế hoạch: Do một số HĐ không được triển khai theo KH như Dự án Hải Vân, Cù mông ... nên Doanh thu năm 2017 đã không đạt được kế hoạch đã đề ra.

+ Lợi nhuận năm 2017 đạt 11 tỷ đồng, chỉ đạt 72% so với kế hoạch: Do Doanh thu giảm, một số dự án chuyển sang giai đoạn kết thúc thi công, một số dự án mới triển khai ... nên đã làm giảm lợi nhuận của Công ty,

Công ty đã trích dự phòng khoản phải thu: 9,669 tỷ đồng,

Chi phí cho người lao động tăng do có sự cạnh tranh lớn về nguồn lao động trong nước giữa các ngành nghề và do thay đổi chính sách liên quan đến bảo hiểm cho người lao động.





#### 4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	1.52	1.35
+ Hệ số thanh toán nhanh	0.76	0.90
+ Hệ số thanh toán tức thời	0.18	0.13
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>		
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	0.51	0.42
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	1.06	0.73
+ Hệ số nợ dài hạn/Vốn chủ sở hữu	0.03	0.05
+ Hệ số nợ dài hạn/Tổng nguồn vốn	0.02	0.03
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>		
+ Vòng quay hàng tồn kho	2.51	5.33
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.80	1.06
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>		
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.81%	1.31%
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	1.33%	2.41%
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.65%	1.39%
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	1.41%	3.38%
<b>5. Chỉ tiêu bảng cân đối kế toán</b>		
+ Tài sản lưu động	326,568,426,358	218,205,577,564
+ Tổng tài sản	432,402,083,165	409,491,352,802
+ Nợ ngắn hạn	215,134,037,312	161,715,094,093
+ Tổng nợ	222,072,766,654	172,682,091,570
+ Vốn cổ phần	172,000,000,000	172,000,000,000

+ Nguồn vốn chủ sở hữu	210,329,316,511	236,809,261,232
<b>6. Chỉ tiêu tính trên một cổ phiếu</b>		
+ EPS cơ bản	102.00	263
<b>7. Chỉ tiêu về định giá cổ phiếu</b>		
+ P/E	47.06	18.25
+ P/B cuối kỳ	0.39	0.53
+ Hệ số giá/Doanh thu	0.24	0.19
<b>8. Chỉ số về tăng trưởng</b>		
+ Tăng trưởng doanh thu	-0.39%	24.88%
+ Tăng trưởng lợi nhuận gộp	-24.78%	-5.59%
+ Tăng trưởng lợi nhuận trước thuế	-81.44%	127.29%
+ Tăng trưởng lợi nhuận thuần	-82.05%	199.74%
+ Tăng trưởng tài sản lưu động	34.29%	-33.18%
+ Tăng trưởng EPS	-93.31%	157.84%
+ Tăng trưởng tổng tài sản	25.35%	-5.30%
+ Tăng trưởng nguồn vốn chủ sở hữu	0.97%	12.59%

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12 của năm báo cáo

Tại thời điểm 31/12/2017 (mệnh giá 10,000 đồng/1 cổ phần)

+ Giá trị sổ sách = ((Nguồn vốn, quỹ-Lợi ích CĐ không kiểm soát)/số CP đang lưu hành) = 11,307 đồng

+ Cổ tức dự kiến : 0%/năm

## 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

\* Tổng số cổ phần đang lưu hành: 17,200,000 cổ phần, trong đó:



- Số cổ phần lưu hành tự do: 17,200,000 cổ phần

- Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông

Cổ đông/ thành viên góp vốn nhà nước: Không có,

Cơ cấu cổ đông đến ngày 31/12/2017

TT	Cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>16,085,260</b>	<b>160,852,600,000</b>	<b>93.52%</b>
1	Cổ đông tổ chức	12,268	122,680,000	0.07%
2	Cổ đông cá nhân	16,042,292	160,422,920,000	93.27%
<b>II</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>1,114,740</b>	<b>11,147,400,000</b>	<b>6.48%</b>
1	Cổ đông tổ chức	396,920	3,969,200,000	2.31%
2	Cổ đông cá nhân	748,520	7,485,200,000	4.35%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>17,200,000</b>	<b>172,000,000,000</b>	<b>100.00%</b>

\* **Danh sách cổ đông lớn tại ngày 31/12/2017**

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần (cổ phần)	Tỷ lệ (%)
1	Phạm Minh Phúc	Lô B8-9A Richland Southern, 233 Xuân Thủy, P, Dịch Vọng Q, Cầu Giấy, Hà Nội	4,671,196	27.16%
2	Phạm Văn Sỹ	Xã Lạc Long, Huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương	1,562,820	9.09%
3	Kim Ngọc Nhân	P1701 - CT1, KĐT Mễ Trì, P, Mỹ Đình 1, Q, Nam Từ Liêm, Hà Nội,	999,414	5.81%
	<b>Tổng cộng</b>		<b>7,233,430</b>	<b>42.05%</b>

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu

- Số cổ phần tại ngày 01.01.2017: 17,200,000 cổ phần
- Số cổ phần phát hành tăng mới trong năm 2017: 0 cổ phần
- Số cổ phần tại ngày 31.12.2017: 17,200,000 cổ phần

#### 6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

Chỉ tiêu	Năm 2016	Ghi chú
<p>1, Quản lý nguồn nguyên liệu</p> <p>+ Tổng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xi măng các loại</li> <li>- Sắt thép các loại</li> <li>- Phụ gia các loại</li> </ul> <p>+ Tỷ lệ % nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính</p>	<p>507.124 Kg</p> <p>1.864.919,96 Kg</p> <p>2.120.00 Kg</p> <p>0,00%</p>	
<p>2, Tiêu thụ năng lượng</p> <p>+ Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xăng, dầu các loại</li> <li>- Điện năng</li> </ul> <p>+ Năng lượng tiết kiệm thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả</p> <p>+ Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng</p>	<p>417,226.84 Lit</p> <p>362,556 số</p> <p>Không có</p> <p>Không có</p>	<p>Đơn giá điện bình quân: 3.500đ/số</p>
<p>3, Tiêu thụ nước</p> <p>+ Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng</p> <p>+ Tỷ lệ % và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng</p>	<p>Tại các dự án sản xuất thi công của công ty, nguồn nước được sử dụng chủ yếu do chủ đầu tư cung cấp</p> <p>Tại văn phòng công ty, Công ty sử dụng nguồn nước sạch từ nguồn nước sinh hoạt chung của thành phố</p>	



<p>4, Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường</p> <p>+ Số lần bị xử phạt do vi phạm không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường</p> <p>+ Tổng số tiền do bị xử phạt do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường</p>	<p>Trong năm 2014, Công ty đã được cấp giấy chứng nhận ISSO về môi trường, Thực hiện tuân thủ theo các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng môi trường và các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý môi trường, trong năm 2016, Công ty không có vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường,</p>
--	--

**\* Chính sách liên quan đến người lao động**

Tổng cộng nhân sự toàn Công ty cả trong và ngoài nước gồm 539 người, trong đó:

- Trình độ trên đại học	:	04
- Trình độ đại học, cao đẳng	:	78
- Trình độ trung cấp	:	62
- Công nhân kỹ thuật	:	245
- Lao động có kỹ năng	:	150



- Tổng quỹ lương trong năm của toàn công ty là 42,123 tỷ đồng (chưa bao gồm chi phí thuế thu nhập nhân công), thu nhập bình quân toàn công ty đạt 11,8 triệu đồng/người/tháng. Trong đó, thu nhập bình quân trong nước đạt 11,8 triệu đồng/người/ tháng, nước ngoài đạt 12 triệu đồng/ người/ tháng.
- Số lao động được Công ty tham gia bảo hiểm xã hội đạt 95%.

- Công ty đã chú trọng **“Xây dựng văn hóa an toàn, phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và bảo vệ môi trường, coi đây là trách nhiệm và quyền lợi của công ty cũng như người lao động.”** Công ty đã thực hiện đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, CNVLĐ về công tác phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, phòng chống cháy nổ trong các khu vực thi công có nguy cơ mất an toàn cao; đặc biệt là giáo dục người lao động cần quan tâm đến các nội quy, quy trình làm việc an toàn, tự mình phòng tránh rủi ro, tai nạn, cháy nổ; hướng tới xây dựng văn hóa an toàn lao động, phòng ngừa hiệu quả tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, vì sự phát triển bền vững của doanh nghiệp,

Nghiêm túc thực hiện công tác ATVSLĐ – PCCN, đó là:

- Tổ chức triển khai có hiệu quả chương trình quốc gia về ATVSLĐ – PCCN;
- Tăng cường kiểm tra và giám sát các lĩnh vực, các khu vực có nguy cơ, rủi ro cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và cháy nổ, xử lý nghiêm minh, kịp thời các vi phạm,
- Tổ chức hoàn thiện và ban hành hệ thống các văn bản thực hiện an toàn, vệ sinh lao động
- Tiếp tục đẩy mạnh công tác huấn luyện và hướng dẫn thực hiện công tác ATVSLĐ – PCCN tới tất cả người lao động,
- Phối hợp với các trường đào tạo chuyên nghiệp và tự tổ chức các lớp học về ATVSLĐ – PCCN cho CBNV trong công ty,
- Thực hiện công tác nhắc nhở người lao động về công tác ATVSLĐ – PCCN trước mỗi ca làm việc,

### PHẦN III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Nội dung	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	% Hoàn thành
Doanh thu	491,584,200,632	434,413,669,677	88%
Lợi nhuận trước thuế	16,003,698,037	11,495,306,676	72%

+ Doanh thu năm 2017 đạt 434 tỷ đồng, bằng 88% so với kế hoạch: Do một số HĐ không được triển khai theo KH như Dự án Hải Vân, Cù mông ... nên Doanh thu năm 2017 đã không đạt được kế hoạch đã đề ra.

+ Lợi nhuận năm 2017 đạt 11 tỷ đồng, chỉ đạt 72% so với kế hoạch: Do Doanh thu giảm, một số dự án chuyển sang giai đoạn kết thúc thi công, một số dự án mới triển khai ... nên đã làm giảm lợi nhuận của Công ty,



Công ty đã trích dự phòng khoản phải thu: 9,669 tỷ đồng,

Chi phí cho người lao động tăng do có sự cạnh tranh lớn về nguồn lao động trong nước giữa các ngành nghề và do thay đổi chính sách liên quan đến bảo hiểm cho người lao động.

## 2. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% Tăng giảm
1, Tình hình tài sản			
+ Tổng tài sản ngắn hạn	326,568,426,358	218,205,577,564	-33.18%
+ Các khoản phải thu ngắn hạn	113,291,636,585	117,011,169,928	3.28%
+ Hàng tồn kho	163,547,157,380	72,392,982,134	-55.74%
+ Tổng tài sản dài hạn	105,833,656,807	191,285,775,238	80.74%
+ Các khoản phải thu dài hạn	40,280,539,555	16,073,302,995	-60.10%
+ Tổng tài sản	432,402,083,165	409,491,352,802	-5.30%
2, Tình hình nợ phải trả			
+ Nợ phải trả ngắn hạn	215,134,037,312	161,715,094,093	-24.83%
+ Nợ phải trả dài hạn	6,938,729,342	10,966,997,477	58.05%
+ Tổng nợ phải trả	222,072,766,654	172,682,091,570	-22.24%

## 3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018

### 3.1. Nhận định tình hình kinh tế - xã hội năm 2018

Năm 2017 nền kinh tế trong nước vẫn đang tồn tại những vấn đề có tính cơ cấu dài hạn, chẳng hạn như vấn đề nợ xấu ngân hàng, nợ công... Những vấn đề dài hạn khiến tính linh hoạt của chính sách để đối phó với những bất ổn trong ngắn hạn càng thêm hạn chế; ngược lại, những bất ổn, khó khăn trong ngắn hạn lại làm chậm, thậm chí cạnh tranh nguồn lực với tiến trình giải quyết những vấn đề dài hạn,

Với CM Vietnam, mặc dù đã đạt được những thành tựu trong hoạt động SXKD cũng như thương hiệu Công ty trên thị trường, tuy nhiên, với những khó khăn tiềm ẩn chung của kinh tế Việt Nam cũng như Kinh tế thế giới, sẽ có những ảnh hưởng nhất định đến CM Vietnam, Đặc biệt trong lĩnh vực thế mạnh là thi công hạ tầng thì nguồn vốn chủ yếu trong nước lại liên quan đến Ngân sách còn nguồn vốn nước ngoài lại phụ thuộc không chỉ Ngân sách của các chính phủ mà còn phụ thuộc vào sức mạnh của các tập đoàn đầu tư tài chính quốc tế,

### **3.2. Kế hoạch SXKD năm 2018**

Xác định được vị thế, với mục tiêu điều chỉnh cho phù hợp với chiến lược đầu tư để tìm kiếm các Hợp đồng/ tài sản/ doanh thu dài hạn, Kế hoạch SXKD năm 2018 được xây dựng trên cơ sở cơ sở các Hợp đồng hiện có/tìm kiếm các Hợp đồng có nguồn vốn và Chủ đầu tư uy tín, Với mục tiêu đảm bảo tiến độ, chất lượng, ATLĐ, giữ gìn và nâng cao uy tín thương hiệu CM Vietnam trên thị trường trong nước cũng như Quốc tế, đảm bảo hài hòa giữa lợi ích của Công ty- Cổ đông và người lao động,

#### **Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh Hợp nhất:**

<b>Nội dung</b>	<b>Thực hiện năm 2017</b>	<b>Kế hoạch năm 2018</b>	<b>Tốc độ tăng trưởng</b>
Doanh thu	434,413,669,677	327,615,951,128	75%
Lợi nhuận trước thuế	11,495,306,676	4,578,167,784	40%
Cổ tức dự kiến	0	5.00%	

### **3.3. Phương hướng hoạt động năm 2018**

#### **3.3.1. Dự án xây lắp trong nước**

Về thi công: năm 2018, Công ty sẽ tập trung thi công và hoàn thành công việc tại các hợp đồng hiện đang thi công. Đảm bảo thi công đúng tiến độ, chất lượng nhằm tiếp tục nhận được sự tin tưởng của đối tác để đàm phán thêm những hợp đồng mới với giá trị lớn hơn,

Đẩy nhanh tiến trình nghiệm thu thanh toán tại dự án thi công, nhanh chóng thu hoàn vốn để thực hiện các dự án tiếp theo.

Về công việc của các Công ty thành viên- liên kết/ Dự án mới: Tiếp nhận, phối hợp thi công các dự án đã được giao từ Công ty mẹ và chủ động tìm kiếm thêm các dự án mới,

Tiếp tục tìm kiếm các dự án thi công xây dựng mới trong nước trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc hiệu quả, an toàn về vốn.

#### **3.3.2. Dự án xây lắp tại nước ngoài**

Tiếp tục việc triển khai thi công tại các dự án Xenamnoy, Nậm ngừng. Đảm bảo đáp ứng tiến độ thi công của các dự án này.

Đối với Dự án Sendjie: Do khó khăn từ Chủ đầu tư nên Dự án đã tạm thời dừng lại và dự kiến sẽ được triển khai lại trong năm 2018. Công ty vẫn luôn duy trì các kênh liên lạc, đảm



bảo khi dự án triển khai lại, Công ty sẽ nhanh chóng huy động được người lao động trở lại làm việc.

Tiếp tục tìm kiếm các dự án mới tại thị trường Lào và các thị trường khác như Bangladet, Campuchia, Ấn Độ, .....

### **3.3.3. Công tác thị trường**

Đối với Thị trường trong nước, ngoài việc duy trì tìm kiếm các Hợp đồng với các khách hàng truyền thống như Vinacomin; Bộ No&PTNT; Công ty xi măng Nghi Sơn... Công ty cũng tìm kiếm các hạng mục công việc mới từ các Chủ đầu tư có uy tín, ưu tiên các Chủ đầu tư sử dụng vốn NSNNTW và Vốn nước ngoài.

Đối với Thị trường nước ngoài: Ngoài việc duy trì quan hệ tốt đẹp với các Chủ đầu tư cũ để duy trì các công việc và tìm phương án bổ sung công việc, Công ty cũng đang thực tìm kiếm và hiện đang đấu thầu một số dự án tại địa bàn nước Cộng hòa DCND Lào; tiếp cận các thị trường mới như Bangadet, Capuchia, Ấn Độ .... với hy vọng có thể tìm kiếm thêm các hợp đồng mới.

### **3.3.4. Công tác Đầu tư**

Trong năm 2017, Công ty đã tham gia góp vốn thành lập công ty cổ phần CM Nha Trang với mong muốn tìm kiếm các lợi ích kinh tế từ hoạt động kinh doanh dịch vụ khách sạn du lịch.

Ngoài ra, Công ty cũng đã và đang tích cực tìm kiếm các dự án đầu tư phù hợp với năng lực tài chính và năng lực sản xuất của công ty nhằm gia tăng giá trị cho công ty, tạo cho công ty có những bước phát triển mang tính lâu dài và ổn định trong tương lai.

---

## **3.4. Giải pháp thực hiện kế hoạch 2018**

Để thực hiện được những mục tiêu như đã trình bày ở trên, Công ty cần phải có hàng loạt các giải pháp để thực hiện, trong đó:

### **\* Về con người –Chế độ đãi ngộ**

Nâng cao chất lượng nguồn lao động, bao gồm cả lao động gián tiếp và trực tiếp, đào tạo và đào tạo lại nguồn nhân lực đảm bảo phù hợp với những chuyển biến/ đặc điểm mới trong hoạt động SXKD của Công ty, gắn năng suất/chất lượng lao động với thu nhập, đảm bảo thu nhập là một trong những yếu tố tăng sự thu hút và tăng năng suất lao động.

Tuyển dụng các nhân sự mới, có trình độ và kiến thức đáp ứng với nhu cầu công việc của Công ty, đặc biệt là phục vụ cho các công việc mới dự kiến phát sinh trong năm.

Duy trì mối quan hệ tốt với những lao động đã, đang làm việc tại Công ty bằng chính sách, đãi ngộ, văn hóa, Là cơ sở và đầu mối đăt thu hút/huy động được nguồn nhân lực có chất lượng cho các dự án, đặc biệt là các Dự án tại nước ngoài.

**\* Về bộ máy tổ chức**

Kiến toàn bộ máy tổ chức, trên cơ sở một cơ cấu gọn nhẹ, dễ vận hành, đặc biệt là khối lao động gián tiếp, Phân công phận nhiệm rõ ràng, đảm bảo phát huy vai trò của các cá nhân trong bộ máy, đồng thời không có sự chồng chéo lẫn nhau.

**\* Về công tác tài chính/ vốn**

Để thực hiện được các tham vọng liên quan đến đầu tư, Ngoài việc duy trì và tìm kiếm các tổ chức tín dụng tài trợ, Ban TGD kiến nghị HĐQT Công ty trình ĐHCĐ phương án tăng vốn từ việc phát hành cổ phần để có đủ vốn đối ứng phục vụ cho công tác đầu tư.

**\* Về các nội dung khác**

Kiểm tra, xác định lại tình hình các tài sản, đặc biệt là các máy móc thiết bị cũ để có phương án xử lý phù hợp với đặc điểm tình hình mới của Công ty.

Tuân thủ các quy định của pháp luật trong mọi hoạt động của Công ty, đặc biệt là các nghĩa vụ với người lao động, nghĩa vụ với Ngân sách nhà nước, nghĩa vụ của công ty niêm yết.

Tăng cường công tác thanh- kiểm tra trong lĩnh vực ATVSLĐ, đảm bảo việc lao động an toàn trên mọi công trường, trên mọi địa bàn.

Tăng cường công tác quản lý, công tác định mức nhằm kiểm soát chi phí, tránh chi phí phát sinh, tiết kiệm tối đa các chi phí đầu vào trong sản xuất để tăng hiệu quả kinh doanh.

Xây dựng hệ thống thông tin giữa Công ty và các cổ đông, các nhà đầu tư, các Công ty Chứng khoán nhằm tạo mối liên hệ gắn bó, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư hiểu rõ hơn nữa về thực lực và tiềm năng của Công ty.

Phát động phong trào thi đua toàn Công ty về việc phấn đấu hoàn thành xuất sắc kế hoạch SXKD năm 2018 và đồng thời tổ chức đánh giá khen thưởng kịp thời các cá nhân, tập thể dự án có thành tích cao trong thực hành tiết kiệm, có sáng tạo trong công việc góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

## **PHẦN IV, BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### **1. Đánh giá kết quả thực hiện 2017 và kế hoạch 2018**

#### **1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017**



ĐVT: đồng

Nội dung	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	% Hoàn thành
Doanh thu	491,584,200,632	434,413,669,677	88%
Lợi nhuận trước thuế	16,003,698,037	11,495,306,676	72%

(Chi tiết được thể hiện trong Báo cáo tài chính năm 2017 được kiểm toán của Công ty)

## 1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018

Kế hoạch SXKD năm 2018 của Công ty được xây dựng trên cơ sở phù hợp với định hướng phát triển, các nguồn lực hiện có và khả năng thu hút, đảm bảo tốc độ tăng trưởng, hiệu quả vốn đầu tư, tình hình thị trường, Tuy nhiên cũng không thể lường trước hết tình hình kinh tế khi có những biến động lớn; trong trường hợp nhất thiết phải điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2018, HĐQT sẽ báo cáo ĐHĐCĐ vào kỳ đại hội tiếp theo.

### 1.2.1. Đối với hoạt động xây lắp

ĐVT: đồng

Nội dung	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Tốc độ tăng trưởng
Doanh thu	434,413,669,677	327,615,951,128	75%
Lợi nhuận trước thuế	11,495,306,676	4,578,167,784	40%
Cổ tức dự kiến	0	5.00%	

### 1.2.2. Đối với hoạt động đầu tư

- Chuẩn bị đủ các điều kiện để đấu thầu thành công và triển khai thực hiện Dự án trong năm 2018.
- Nghiên cứu, xem xét việc thực hiện một số dự án đầu tư phù hợp với quy mô và năng lực tài chính của Công ty.

### 1.2.3. Nhiệm vụ, kế hoạch của HĐQT năm 2018

Nhiệm vụ của HĐQT năm 2018 bám sát nội dung kế hoạch SXKD sẽ được ĐHĐCĐ 2018 phê chuẩn, trong đó tập trung vào các vấn đề sau:

Triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ 2018;

Hỗ trợ; giám sát Ban TGD trong triển khai thực hiện kế hoạch SXKD do Ban TGD trình ĐHCĐ, đảm bảo thực hiện đúng và vượt mục tiêu đã đề ra;

Kịp thời ban hành các văn bản để đảm bảo các hoạt động của Công ty đúng pháp luật;

Chỉ đạo thực hiện công tác phát triển thị trường; duy trì quan hệ với các Chủ đầu tư truyền thống để tìm kiếm các dự án phù hợp;

Chỉ đạo dứt điểm các dự án còn dở dang trong năm 2017 bao gồm: Dự án Sông Bạc, Ngàn Trươi, ....

Củng cố bộ máy nhân sự, thực hiện đào tạo và đào tạo lại lao động cho phù hợp với thực tế hoạt động của Công ty, Chủ động trong việc tìm kiếm để cung cấp các nguồn nhân lực cho các Dự án đòi hỏi nhiều nhân công, đặc biệt là các dự án nước ngoài;

Củng cố và nâng cao uy tín thương hiệu CMVietnam mới đối với các đối tác trong và ngoài nước, trên cơ sở kế thừa những giá trị tốt đẹp của hệ thống thương hiệu đã có;

Hình thành và phát triển hệ thống quản trị doanh nghiệp theo hướng hiện đại hóa kết hợp với việc xây dựng một tập thể nhân viên năng động, sáng tạo và bản lĩnh, tiến tới xây dựng được một sức mạnh văn hóa doanh nghiệp đặc sắc mang dấu riêng, thể hiện bản sắc của một thương hiệu Việt, mang giá trị trí tuệ và bản lĩnh Việt Nam.

## **PHẦN V. TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**

### **1. Hội đồng quản trị**

#### **1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị**

<b>Stt</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Ngày bổ nhiệm</b>	<b>Ngày miễn nhiệm</b>	<b>Số CP sở hữu</b>
01	Ông Phạm Minh Phúc	Chủ tịch HĐQT	Tái bổ nhiệm 23/03/2013		4,671,196
02	Ông Kim Ngọc Nhân	TV HĐQT kiêm TGD	Tái bổ nhiệm 23/03/2013		999,414
03	Ông Nguyễn Văn Phi	Thành viên HĐQT kiêm P.TGD	Tái bổ nhiệm 23/03/2013		111,427
04	Ông Đào Tiến Dương	Thành viên HĐQT	25/02/2014		72,795



05	Bà Nguyễn Thị Loan	Thành viên HĐQT	14/11/2013		31,395
----	--------------------	-----------------	------------	--	--------

## **1.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị**

### **1.2.1. Hoạt động điều hành**

Thực hiện các nhiệm vụ đã được ĐHĐCĐ năm 2017 thông qua. HĐQT đã thực hiện chức năng Quản trị điều hành của mình thông qua các Biên bản/ Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT, các buổi làm việc trực tiếp với Ban điều hành, các dự án, hỗ trợ Ban điều hành/ Dự án trong giải quyết công việc, cụ thể:

- Tổ chức chức các cuộc họp theo nhiều cách thức khác nhau để kịp thời nắm bắt công việc Công ty, cho ý kiến chỉ đạo và ban hành kịp thời các văn bản để xử lý công việc của Ban TGD, phù hợp với Luật và Điều lệ của Công ty;
- Thường xuyên có các chuyến công tác và làm việc tại các Dự án sản xuất trực tiếp, kịp thời nắm bắt được tình hình cụ thể để có những chỉ đạo Ban TGD khắc phục những tồn tại, đồng thời có các định hướng điều hành hoạt động SXKD của các Dự án; xây dựng và phê chuẩn các Phương án khoán tại các Dự án nhằm nâng cao năng suất lao động cũng như đảm bảo hài hòa quyền lợi của Người lao động và của Công ty;
- Chỉ đạo kiện toàn lại bộ tổ chức cho phù hợp, kiện toàn nhân sự bộ máy điều hành, tiến hành bổ nhiệm, miễn nhiệm các thành viên Ban TGD cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ mới;
- Lựa chọn Công ty kiểm toán uy tín, có kinh nghiệm trong việc soát xét báo cáo tài chính, đảm bảo tuân thủ đúng các qui định về việc công bố thông tin đối với Công ty đại chúng.

### **1.2.2. Hoạt động định hướng**

Tập trung vào việc chỉ đạo Ban TGD:

- Các dự án cũ: Dứt điểm và không theo đuổi các Dự án cũ có tỷ suất lợi nhuận thấp, rui ro về nguồn vốn/khả năng thanh toán;
- Tập trung vào tìm kiếm các Hợp đồng từ các đối tác có tiềm lực tài chính, tập trung vào các dự án nước ngoài để tăng tỷ trọng doanh thu ngoài nước;

### **1.2.3. Hoạt động giám sát**

Trên cơ sở Nghị quyết ĐHĐCĐ và với thẩm quyền của mình, HĐQT đã phê chuẩn và giao cho Ban TGD thực hiện, Hoạt động đánh giá của HĐQT với Ban TGD được tập trung vào các nội dung sau:

#### **1.2.3.1. Giám sát về tổ chức bộ máy**

Tăng cường hoạt động giám sát theo đúng chức năng, nhiệm vụ của HĐQT

Trong năm, HĐQT đã có những chỉ đạo và theo đề xuất của Ban TGD, đã có những điều chỉnh kịp thời về tổ chức bộ máy; phân công; phân nhiệm trách nhiệm cho các cán bộ của máy quản lý điều hành công ty trên cơ sở phát huy cao nhất năng lực, trí tuệ và trách nhiệm của các cá nhân lãnh đạo trong việc thực hiện nhiệm vụ, tăng cường sự phối hợp nhịp nhàng và hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực hiện chức trách nhiệm vụ của mình, Theo dõi đánh giá về tình trạng khoán của từng dự án để có phương án điều chỉnh cho thích hợp vừa đảm bảo quyền lợi của Công ty và quyền lợi của người lao động,

#### *1.2.3.2. Giám sát về SXKD*

Xây dựng kế hoạch SXKD và điều chỉnh kế hoạch SXKD: trên cơ sở kế hoạch SXKD đã được ĐHĐCĐ phê chuẩn, HĐQT phê duyệt KHSXKD hàng quý, giao nhiệm vụ và giám sát việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, đồng thời cập nhật những khó khăn phát sinh trong hoạt động điều hành của Công ty, những khó khăn phát sinh khách quan để có những điều chỉnh cho phù hợp,

HĐQT thường xuyên được cập nhật các thông tin từ các báo cáo ngày, tuần, các báo cáo quản trị tháng được gửi trực tiếp từ các Dự án cũng như từ Ban TGD, từ đó có cơ sở để có những định hướng kịp thời và giải quyết những khó khăn phát sinh trong hoạt động của Công ty,

Giám sát về công tác mở rộng thị trường/tìm kiếm hợp đồng: Kết quả công tác giám sát cho thấy, năm 2017, Ban TGD cùng với các bộ phận liên quan đã thực hiện tốt công tác thị trường trong và ngoài nước theo định hướng đã được ĐHĐCĐ phê duyệt, đã chính thức ký hợp đồng với tư cách là nhà thầu xây lắp, thầu nhân công tại Lào, Guinea Equatorial, Đối với thị trường trong nước đã ký được các Hợp đồng tại các Dự án Nghi Sơn, Đèo Cả, Hải Vân.

Về mở rộng thị trường: Ngoài việc tiếp tục với các thị trường và đối tác truyền thống là cung ứng Nhân lực, trong năm Công ty đã tìm kiếm được Hợp đồng mới tại chính thị trường trong nước.

Về các dự án tồn đọng: tập trung xử lý dứt điểm, giảm thiểu tối đa ảnh hưởng tới nguồn lực cho các Dự án mới.

Kết quả giám sát cho thấy BTGD đã triển khai thực hiện rất quyết liệt các hoạt động SXKD và các biện pháp đối phó với tình hình khó khăn được áp dụng kịp thời, Tuy nhiên, do một số dự án đã ở giai đoạn cuối, kết thúc sớm dự án Xayabury, tạm dừng thi công toàn bộ dự án thủy điện Sendje cùng với việc phải trích lập dự phòng nên năm 2017, Công ty đã không hoàn thành được các chỉ tiêu do ĐHĐCĐ đề ra.

#### *1.2.3.3. Giám sát về triển khai đầu tư vốn*



Việc đầu tư vốn của Công ty đã bám sát vào thực tiễn hoạt động SXKD cũng như Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2017.

#### *1.2.3.4. Các hoạt động giám sát khác*

- Triển khai thực hiện điều hành: TGD đã triển khai các công việc cho hệ thống các Phòng ban, Công ty thành viên, Dự án đúng kế hoạch, tổ chức các cuộc họp kịp thời với các bộ phận liên quan để giải quyết các phát sinh thuộc thẩm quyền, cũng như kịp thời xin ý kiến chỉ đạo của HĐQT với những nội dung lớn trong hoạt động của Công ty,
- Chống thất thoát lãng phí: Giám sát các hoạt động mà từ đó có thể là nguyên nhân phát sinh các tiêu cực, có chỉ đạo để điều chỉnh kịp thời các quy trình hoạt động để chống thất thoát, lãng phí,
- Tuân thủ pháp luật: cập nhật kịp thời các quy định của pháp luật để áp dụng và yêu cầu các bộ phận/cá nhân liên quan triển khai thực hiện, đảm bảo Công ty hoạt động đúng theo các quy định của pháp luật,
- Thực hiện các nghĩa vụ với Nhà nước, trả lương Người lao động: Kịp thời, đúng chế độ,
- Thực hiện việc đoàn kết trong toàn bộ hệ thống: Không có các mâu thuẫn phát sinh trong hệ thống,

#### **Đánh giá chung:**

Trong năm 2017, HĐQT với tư cách tập thể và nhân danh cá nhân đã thực hiện nhiệm vụ của mình trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Nghị quyết ĐHĐCĐ, Báo cáo và chỉ đạo Ban TGD hoàn thiện và báo cáo kịp thời và đầy đủ theo quy định của pháp luật về những phát sinh trong quá trình hoạt động của Công ty.

Trong năm 2017, Công ty đã không đạt được hiệu quả SXKD như đã đề ra, Về nguyên nhân: HĐQT đồng nhất với quan điểm trong Báo cáo của Ban TGD về những nguyên nhân dẫn đến việc không đạt được KH năm 2017, trong những nguyên nhân đó, còn có những nguyên nhân chủ quan do HĐQT, Ban TGD cũng chưa lường hết được những khó khăn trong quá trình đấu thầu các Dự án mới nên đã ảnh hưởng phần nào đến kết quả năm 2017 của Công ty.

Về việc thực hiện các nhiệm vụ khác: HĐQT thực hiện nhiệm vụ giám sát của mình một cách cẩn trọng theo đúng Điều lệ và quy định của Pháp luật, đã tổ chức thực hiện giám sát, quản lý theo mục tiêu mang lại hiệu quả và lợi ích cao nhất cho Công ty và các Cổ đông, Qua giám sát, HĐQT đánh giá: Mặc dù chưa đạt được mục tiêu đề ra, nhưng HĐQT và Ban TGD đã điều hành SXKD của Công ty với rất nhiều cố gắng trong tình hình có nhiều phát sinh bất lợi, Trong quá trình Điều hành, HĐQT đã tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của Pháp luật, Điều lệ và các Quy chế của Công ty CMVietnam,

HĐQT thực hiện nhiệm vụ giám sát của mình một cách cẩn trọng theo đúng Điều lệ và quy định của Pháp luật, đã tổ chức thực hiện giám sát, quản lý theo mục tiêu mang lại hiệu quả và lợi ích cao nhất cho Công ty và các Cổ đông. Qua giám sát, HĐQT đánh giá Ban TGDĐ đã điều hành SXKD của Công ty với rất nhiều cố gắng tuy nhiên vẫn chưa hoàn thành chỉ tiêu về lợi nhuận được ĐHĐCĐ phê chuẩn. Trong quá trình Điều hành, TGDĐ đã tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của Pháp luật, Điều lệ và các Quy chế của Công ty CM Vietnam.

## **2. Ban kiểm soát**

### **2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát**

<b>Stt</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Ngày bổ nhiệm</b>	<b>Ngày miễn nhiệm</b>	<b>Số CP sở hữu</b>
01	Ông Nguyễn Xuân Duy	Trưởng BKS	27/04/2017		0
02	Ông Nguyễn Hữu Bình	TV BKS	27/04/2017		0
03	Bà Ngô Thị Trang	TV BKS	14/03/2016		0

### **2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát đã triển khai thực hiện các hoạt động giám sát trên cơ sở Nghị quyết ĐHĐCĐ đã được thông qua và chức năng nhiệm vụ của mình, trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát đã tham gia vào các cuộc họp của HĐQT, được HĐQT và Ban Tổng giám đốc thông báo thường xuyên về các quyết định của HĐQT và Ban TGDĐ. Trên cơ sở đó, cùng với việc kiểm soát các công việc thường ngày của Công ty, Ban Kiểm soát thấy rằng, HĐQT và Ban TGDĐ của Công ty đã tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật, Điều lệ, Các Nghị quyết ĐHĐCĐ... Các quyết định của HĐQT và Ban điều hành được ban hành đúng quy định. HĐQT và Ban TGDĐ cũng luôn duy trì kênh liên lạc và giải quyết kịp thời các thắc mắc của các cổ đông về tình hình hoạt động của Công ty.

Trong quá trình hoạt động của mình, Ban kiểm soát thường xuyên có kế hoạch và duy trì kênh liên lạc thường xuyên, lập kế hoạch và phối hợp với HĐQT và Ban TGDĐ, Các phòng ban, Dự án trực thuộc để kiểm soát tính tuân thủ pháp luật của HĐQT, Ban TGDĐ, các dự án, Phòng ban. Kịp thời có ý kiến để các bộ phận chuyên môn có những điều chỉnh cần thiết với các thiếu sót trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Các mối quan hệ này được thực hiện trên tinh thần hợp tác vì hoạt động chung của Công ty cũng như trên cơ sở chức năng nhiệm vụ và sự tôn trọng pháp luật

### **2.3. Đánh giá về tình hình hoạt động công ty trong năm 2017**



+ Về báo cáo kế toán: Công ty thực hiện tuân thủ theo chế độ kế toán, được kiểm toán độc lập (Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C) đánh giá khách quan và phản ánh đúng thực trạng tình hình hoạt động của Công ty,

+ Về công tác kế toán: Nhìn chung, Công ty đã tuân thủ việc báo cáo kế toán theo đúng Luật và các chuẩn mực kế toán được ban hành của Nhà nước, Báo cáo tài chính năm 2017 được lập rõ ràng, rành mạch trên hệ thống phần mềm kế toán Misa và được đánh giá qua Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C, Ban KS cũng tiến hành đối chiếu số liệu trên báo cáo kế toán với các sổ kế toán chi tiết, sổ sách Công ty được tổ chức khoa học, ghi chép rõ ràng rất thuận lợi cho việc kiểm tra, Ban kiểm soát thống nhất xác nhận các chỉ tiêu thực hiện trên báo cáo kế toán,

+ Về công tác tài chính: Công ty đã chủ động trong việc tìm kiếm các nguồn tín dụng, bảo đảm đủ nguồn vốn hoạt động cho các dự án mới. Đã lập và phân tích kế hoạch tài chính trong năm và điều chỉnh theo từng quý để phù hợp với tình hình tài chính theo từng giai đoạn cụ thể,

+ Về công tác đầu tư: Công ty đã chủ động cân đối nguồn vốn một cách hợp lý để thực hiện các khoản đầu tư phù hợp với tình hình hoạt động và năng lực tài chính của công ty. Các dự án đầu tư đã góp phần mang lại hiệu quả về sản xuất cho công trong năm 2017.

### **Kiến nghị:**

1, Về việc thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018: Với tình hình kinh tế trong nước năm 2017 đã có diễn biến theo chiều hướng tốt hơn, nhưng chưa thực sự ổn định, vì vậy Ban điều hành cần tập trung vào việc tìm kiếm các hợp đồng với các đối tác nước ngoài sẽ đảm bảo dòng tiền và không bị ảnh hưởng nhiều về tình hình tài chính trong nước, Ban điều hành cũng phân tích thêm các nguyên nhân có thể làm ảnh hưởng đến kết quả SXKD năm 2018 để có phương án dự phòng và xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch chính xác hơn,

2, Về công tác tổ chức: Ban kiểm soát đề nghị Công ty tuyển dụng và đào tạo nguồn nhân sự có năng lực cho các dự án trong nước đồng thời làm nguồn chuẩn bị cho các dự án mới quốc tế,

3, Về công tác tài chính: Ban điều hành phải tập trung vào công tác nghiệm thu thanh toán, giảm giá trị dở dang để giảm dư nợ Ngân hàng, Đồng thời có biện pháp giảm các khoản phải thu,

4, Về công tác đầu tư: Thị trường bất động sản đã có những dấu hiệu phục hồi, vì vậy HĐQT, Ban điều hành cần tìm kiếm đối tác chuyển nhượng lại dự án TTTM Kinh Môn thu hồi vốn.

5. Sắp xếp lại các khoản đầu tư một cách phù hợp đảm bảo hiệu quả của các khoản đầu tư.

### 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

#### 3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

##### Tổng mức thù lao HĐQT & BKS năm 2017

Đã chi trả thù lao thực tế năm 2017	294,000,000
Trong đó:	
- Chi trả thù lao cho các thành viên không kiêm nhiệm	258,000,000
- Chi trả thù lao cho các thành viên kiêm nhiệm được hạch toán vào chi phí	36,000,000
Số còn lại chưa chi trả	0

##### Chi tiết như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Thù lao chi trả
<b>1. Hội đồng quản trị</b>		<b>252,000,000</b>
Phạm Minh Phúc	Chủ tịch	180,000,000
Kim Ngọc Nhân	Thành viên	18,000,000
Nguyễn Văn Phi	Thành viên	18,000,000
Nguyễn Thị Loan	Thành viên	18,000,000
Đào Tiến Dương	Thành viên	18,000,000
<b>2. Ban kiểm soát</b>		<b>42,000,000</b>
Ngô Văn Tĩnh	Trưởng ban	4,500,000
Nguyễn Xuân Duy	Trưởng ban	13,500,000
Phạm Văn Trọng	Thành viên	3,000,000
Nguyễn Hữu Bình	Thành viên	9,000,000
Ngô Thị Trang	Thành viên	9,000,000
<b>Tổng cộng</b>		<b>294,000,000</b>

#### 3.2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ



Tham gia góp vốn thành lập Công ty CP CM Nha Trang có trụ sở chính tại số 47/10A Nguyễn Thiện Thuật, P.Lộc Thọ, TP.Nha Trang, T.Khánh Hòa cùng các ông/bà là thành viên HĐQT, Ban TGD sau đây:

- Ông Phạm Minh Phúc – CT Hội đồng quản trị
- Ông Kim Ngọc Nhân – TV HĐQT, Tổng giám đốc công ty
- Ông Nguyễn Văn Phi – TV HĐQT, Phó tổng giám đốc công ty
- Ông Trần Văn Trung – Phó tổng giám đốc công ty
- Bá Đình Thị Thủy – Phó tổng giám đốc công ty, Kế toán trưởng.

### **3.3. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác.**

- Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Cho Công ty cổ phần CM Nha Trang vay ngắn hạn là: 3.450.000.000 VNĐ với lãi suất cho vay ngắn hạn cùng kỳ của Ngân hàng TMCP Vietinbank CN Thành An.
- Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Tổng giá trị giao dịch trong năm 2017 với Công ty CP thương mại và đầu tư Phương Minh là: 2.217.033.617 VNĐ.

### **3.4. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty**

Công ty đã thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định của pháp luật về quản trị công ty. Qua đó, tăng cường hiệu quả trong công tác quản lý và giảm thiểu tối đa các rủi ro trong quá trình hoạt động của công ty.

## **PHẦN VI, BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2017 (Đã kiểm toán)**

(Xem chi tiết báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C đính kèm theo sau đây)

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

*Kim Ngọc Nhân*